Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

DEPOT LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BỐN - SỐ THỨ 2681 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 27 FÉVRIER 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4115

HANOI	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Các hạng và	6 $ 00	3 . 00	1 . 50	0 . 50
Các công-sở	6 $ 90	3 . 50	1 . 75	0 . 60
Sản tháng	6 . 30	3 . 20	1 . 60	0 . 55
Ba tháng	6 $ 30	3 . 20	1 . 60	0 . 55
Một tháng	6 $ 60	3 . 30	1 . 65	0 . 60
Nhà-quê	12 $ 00	6 . 00	3 . 00	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

4e page
- Une seule insertion. . . . 0 , 30 le c/m
- Par contrat annuel
- Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Làm thế nào cho có đủ tư-bản để mở-mang thực-nghiệp ở xứ ta bây giờ ?

Nói đến mở mang thực-nghiệp, thì từ xưa đến nay, các nhà sinh-kế-học đủ thiên ngôn vạn ngữ, các nhà lý-tài chuyên-môn dù trăm khôn nghìn khéo, cái cốt tử cũng chỉ có ba điều : một là địa lợi, hai là nhân-công, ba là tư-bản ; đủ cả ba cái ấy thì cái cơ-sở thực-nghiệp mới thành ; có địa-lợi, có nhân-công, mà tư-bản không có, thì ruộng đất lấy gì mà khẩn-tịch, nguyên-liệu lấy gì mà chế-tạo, thầy không thợ khéo lấy gì mà thi-thố thành ra địa-lợi chứa-chan, nhân-công thừa-thãi, mà cái tiền-đồ kinh-tế trong nước vẫn hãm vào cái cảnh chật hẹp tối-tăm.

Xứ ta địa-lợi không phải là không hậu ; ruộng đất màu-mỡ còn đến quá nửa bỏ hoang ; cứ coi cái số đất chưa khai phá được ở về miền trung-du, thượng-du Bắc-kỳ, về một giải giáp nguồn Trung-kỳ, về mấy tỉnh phía tây Nam-kỳ, những đồi rậm-mênh-mông-dồng-điền bát-ngát ấy mà khai phá được xong thì cái hoa-lợi trong mỗi năm thu hoạch biết đến bao nhiêu mà kể ; làm sản thì nào gỗ, nào mây, nào tre, nào nứa, nào quế, nào hồi, nào sơn, nào dầu, nào da, nào sừng, nào sa nhân, nào cánh kiến v. v. đều là hóa-vật nhu-yếu trong thế-giới đời nay không thể thiếu được ; khoáng-sản thì nào sắt, nào than, nào vàng nào kẽm, nào đồng tụ, nào thiếc ngâu, bải sản thì nào cá nào tôm, nào cua, nào ốc, nào đồi-mồi, nào sơn-hô ; biết bao nhiêu là của chìm của nổi, trời đất hậu đãi cho người mình ; những vật-sản ấy mà khai thác được hết ra thì đã thành ra đồ ăn đồ dùng rất quí cả. Mà những ruộng đất ấy, những vật-sản ấy có phải là không sẵn nhân-công để khẩn-tịch, để khai-thác đâu ; chính những ông chủ đồn-điền, những ông chủ mỏ, những nhà kỹ-nghệ người Đại-pháp ở đây cũng nhiều ông đã công-nhận rằng nhân công Việt-Nam thật là siêng-năng chịu khó, chẳng những siêng-năng chịu khó mà lại khôn-ngoan ý-tứ, khéo tay khéo chân ; thử coi những đồ chế-tạo ở các thành-phố ta ngày nay mô phỏng được hết những công-nghệ của người Âu-châu, chỉ trừ những cái gì phải dùng đến máy móc là không có đủ tư bản mà làm thì không kể, còn có thể không một thứ gì thiếu, mà thứ gì cũng không đến nỗi tinh-xảo kém người, thì đủ biết nhân-công mình cũng tốt lắm. Địa lợi như thế, nhân-công như thế, mà nếu có đủ được tư-bản để lợi-dụng cái nhân-công ấy mà mở mang cái địa-lợi ấy, thì xứ này có phải là một xứ nghèo đâu.

Nhưng khốn thay ! xưa nay vì nỗi địa-lợi chưa mở-mang nhân-công chưa phát-triển, thì tư bản trong nước đã lấy đâu cho có được rồi đào ; tư-bản đã không có bao nhiêu, mà tán-mạn linh-tinh, giải rác vào mỗi nơi một tí. Cái cách công-ti hợp cổ, thì người mình lại chưa có thói quen, kẻ có năm bảy nghìn, một đôi vạn cũng chưa đủ sức mà kinh doanh một cái công cuộc lớn lao ; mà kẻ có năm bảy chục, một vài trăm thì chẳng phung-phí rảo tay cũng chỉ đến tiêm-tàng bỏ ống, chứ còn làm nên được công chuyện gì. Trong khoảng ít năm nay, những người hăng hái tiến-thủ, nhiệt tâm về thực-nghiệp cũng nhiều, kẻ mở đồn-điền, người lập công-xưởng, kẻ lo khẩn rừng khai mỏ, người lo buôn ngược bán xuôi, chỉ vì tư-bản không đủ mà đành chịu bỏ lay, muốn vay của nhà băng, thì những nhà băng ở đây phần nhiều chỉ làm việc hối-đoái, có cho vay thì cái điều kiện cũng bó buộc quá, cái kỳ hạn cũng cấp bách quá, không mong nhờ cái tư-bản ấy mà kinh-doanh được những công cuộc to-tát lâu dài. Địa-lợi đành chịu bỏ phí, nhân-công đành chịu bỏ thừa, mà nước vẫn nghèo dân vẫn khốn.

Ở các nước bên Âu Mỹ có những nhà thực-nghiệp ngân-hàng cho vay dài hạn mà nhẹ lãi, chủ thu góp những tư-bản vô dụng trong nước mà gây vốn cho các nhà thực-nghiệp kinh-doanh những công cuộc lớn lao ; nên người nào đã có chí, có tài, có kiến-tâm nghị-lực mà chủ-trương gây dựng nên được một cái nghiệp lợi gì thì có thể theo đuổi được đến kỳ-cùng, không sợ cái khó bỏ cái khôn mà đến nỗi dở-dang công việc ; địa lợi nhờ thế mà mở mang hết, nhân-công nhờ thế mà phát triển hết, làm gì mà dân chẳng thịnh, nước chẳng giàu.

Thời buổi bây giờ là thời buổi giao-dịch thông-đồng ; những nước ở bên Âu Mỹ có tiếng là những nước tư-bản quá thừa, các nhà tư-bản thường bỏ vốn ra mua những phiếu công thải cùng những phiếu cổ-phần các nước ngoài không biết bao nhiêu mà kể. Từ khi chính-phủ bảo-hộ dùng hết phương-pháp để quảng cáo cái tài sản xứ ta, người các nước biết rõ có một xứ địa-lợi hậu mà nhân-công tốt như xứ này, chắc cũng có nhiều người sẵn lòng bỏ tư-bản ra mà kinh-doanh mối lợi. Bây giờ muốn có đủ tư bản để mở mang thực-nghiệp trong xứ, tưởng có thể hấp thu cái tư-bản quá thừa ở Âu Mỹ mà khai phát lấy cái nhân công cái địa-lợi của xứ này. Hiện nay chính-phủ bảo-hộ đã có đặt một sở « Đông-pháp kinh-tế cục » ở Ba-lê, xin giao cho sở ấy cổ công cổ động với các nhà tư-bản Âu Mỹ mở ra những nhà thực-nghiệp ngân-hàng ở đây, cho các nhà thực-nghiệp trong xứ vay dài hạn mà nhẹ lãi, hoặc đảm bảo cho các công-ty thực-nghiệp trong xứ, đem phiếu cổ-phần của các công-ty ấy ra tại thị-trường bên Âu Mỹ mà chiêu-mộ giùm. Một đằng thì tư-bản quá thừa mà không có nơi đặt lãi, một đằng thì những sự-nghiệp sinh lợi sẵn sàng chắc chắn mà không có vốn kinh doanh, nếu được một cái cơ-quan môi-giới biết khôn khéo lo toan, thì thật ở thế hấp thụ được tư-bản ở ngoài, mà thực-nghiệp trong xứ này mới mở-mang đại-đoạn được vậy.

T.

HAI MƯƠI SÁU NGƯỜI BỊ BỎ TRONG MỘT CÁI ĐÁO

Một người hành-khách trên tàu *Aorangi* mới tới Honolulu, có điện cho ông tổng-ấy-viên ở Suva, đảo Fidji, xin nghỉ cho tàu đến cứu trợ cho một người đã trăng và 25 người bản-xứ bị lỗ trong đảo Hull, cách Suva hai ngày đường.

Nguyên đảo ấy là của một công-ty hàng hải, từ khi công-ty bị vỡ nợ, không có tàu chạy nữa, nên hai mươi sáu người ấy bị bỏ đấy. Một năm giới nay không có gì ăn, phải ăn toàn những dừa, cá và ba ba.

Quan tổng-ấy-viên Suva có điện cho một công-ty ở Sydney. Công-ty đáp rằng trong một tuần lễ nữa, sẽ có một chiếc tàu đi qua Fidji và tàu ấy sẽ đến đảo Hull.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 24 Février 1926

Tại Nghị-viện nước Pháp

Trong một buổi hội-nghị tại thứ-dân nghị-viện, M. Malvy có nói ông đương tìm cách để giữ gìn cái quyền hạn của hai nghị-viện. Tại buổi hội nghị ấy, có hội-đồng trị-sự của chính đoàn tả đảng dân-chủ ở nguyên-lão nghị-viện, có mấy ông hội-viên tại hội-đồng tại chính, và mấy ông thứ-dân nghị-viện về chính đoàn cấp tiến, và xã-hội cấp tiến. M. Maurice Sarraut có nói nên đến để đả đảng với M Briand về việc ấy, M. Briand có tiếp kiến MM. B enveau Martin, và Cazals. Trong khi hội-kiến, M. Doumer cũng có ở đấy. Sau ông lại tiếp-kiến MM. Millerand Lacroix, Malvy, và Lamoureux, M. Malvy xin rằng nguyên-lão nghị-viện chỉ bỏ về ung chuẩn thuế do thứ-dân nghị-viện quyết định thôi, rồi thứ-dân nghị-viện lại xét lại các khoản thuế mới MM Briand và Doumer không ưng-thuận việc ấy. M. Malvy lại bàn rằng nguyên-lão nghị-viện nên bỏ cái khoản thuế về sổ tiền giá nợ, rồi thứ-dân nghị-viện lại xét lại, và đổi tên làm một khoản thuế khác, M. Briand cũng không ưng việc ấy, và nói giờ khó-n đi độ trình nguyên-lão nghị-viện nay không thể lấy lại được nữa.

Vậy nguyên-lão nghị-viện tây ý quyết nghị.

Nước Pháp với giao-ước Locarno

Tờ trình của M. Paul Boncour về bản dự án luật pháp ưng chuẩn giao-ước Locarno có nói các giao-ước ấy rất nên lập. Tờ trình ấy nói nên ưng chuẩn các giao-ước ấy.

Việc nước Anh

Quan thượng-thư bộ chiến-tranh đáp lại một câu hỏi lại hạ nghị-viện, có nói chính-phủ Đức đã tuyên cáo rằng tin đồn các nhà hóa-học nước Đức giáp việc bọn quân nhân Trung-hoa trong việc chế hơi ngạt, là một tin đồn sai.

M. Chamberlain đã thuyết ở Birmingham có nói nay mở rộng thêm hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc, không phải để đối-phó với việc cho nước Đức vào hội Vạn quốc, nhưng là để làm cho cái thế-lực của hội-đồng quản-trị rộng thêm.

Việc nước Nhật bản

Quan thượng-thư bộ hải-sản chỉ nhận tạm lưu lại chức ấy lâu mà thôi, nên M. Watasuki định sau khi nghị-viện họp, thì sẽ sửa-đổi lại tòa nội-các.

Ở Yokohama có hai người mắc bệnh dịch hạch.

Tại Pháp

Các đại-biểu của 1500 các Liên hiệp-hội công thương cùng các đại biểu của hội Liên-hiệp lao-động có họp lại Paris trong phòng Wagram để làm một cuộc biểu tình ôn hòa. Các đại-biểu có đến phiền để tỏ tình là không trái với pháp luật, song bất nhà nước phải giữ lời cam đoan của nhà nước.

(*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Về việc Tiêu diệu-Nam chết

Sau khi viên đốc quân Hồ-bắc là Tiêu diệu-Nam chết, dư-luận lấy làm nghi hoặc, cho là có lẽ Tiêu-đ ện-Nam bị thuốc độc mà chết.

Nguyên Tiêu vốn là tướng Ân-phụ của Ngô-bội-Phu, nhờ Ngô mà chiếm được địa vị đốc quân Hồ-bắc. Sau khi Ngô bị thất bại về ở nú Kế-cô-sơn, muốn Tiêu giúp sức, nhưng tiền lính cần kiệm có từ chối. Vừa rồi Ngô khai chiến với Hà nam, Tiêu lại ra sức ngăn trở, vì vậy nên Ngô vẫn có ý căm tức. Lại đêm trước hôm Tiêu chết, có đến dự tiệc tại dinh Ngô-bội Phu, đến hôm 14 février Tiêu không có bệnh gì, bỗng hộc máu ra nhiều, đến 4 giờ chiều hôm chết. Nên người ta ngờ là Tiêu bị thuốc độc mà chết, vì lúc chết toàn thân hiện sắc xanh đen.

Sau khi Tiêu chết, Ngô bội-Phu liền tự ý bổ Trần-gia-Mô làm đốc quân thay Tiêu, Đề-lĩnh Quân làm tỉnh-trưởng. Chính phủ Bắc-kinh cho là Ngô có ý thiên-hiệu, đã cải bổ người khác. Việc này chắc rồi ra lại xảy ra cái tranh-đoàn to.

Cuộc tam giác đồng minh

Có tin rằng Tưởng-thanh-Gi'ới là tổng tư lệnh quân Quảng-đông ở Quảng-châu, Tôn-truyền-Phương là tổng tư lệnh quân năm tỉnh ở Nam-kinh cùng Phùng-ngọc-Tường kết thọ cuộc tam giác đồng minh. Nếu cuộc đồng minh này thành thì thời cục Trung-hoa sẽ biến hẳn to.

Phùng-ngọc-Tường đối với Đoàn-kỳ-Thụy

Phùng-ngọc-Tường có hạ lệnh cho các tướng lĩnh nói rằng nên hết sức giữ địa vị của Đoàn cho được vững vàng.

Lý-cảnh-Lâm muốn phản Trương-tác-Lâm

Có tin rằng đốc-quân Trực-lệ là Lý-cảnh-Lâm về bộ-hạ Trương-tác-Lâm, bấy lâu vẫn phục mình Trương không nhau với Quốc-dân quân, vì đối với Trương từ lâu có sự nghi kỵ nên Lý lại mưu phản Trương, nghe đâu Lý muốn theo giáp Ngô-bội-Phu.

(*Dịch báo Tàu*)

Việc ở Hương-cảng

Có tin riêng tỉnh-thổ ở Hương-cảng chưa khá hơn. Sở điện báo có báo rằng từ ngày 13 février trở đi, chỉ được gửi đi điện-báo viết rõ bằng chữ Anh, hay chữ Pháp, chứ không được dùng p ép viết tắt nào cả.

Lại có tin rằng từ ngày tối nguyên đêm giờ đi, người Trung hoa sẽ đề chữ người Anh.

Người Anh có đem thêm tàu chiến ở Singapore, và các nơi bể ở Trung-hoa, và ở Nhật-bản đến Hương-cảng. Quân Xích-vệ ở Quảng-châu thì cũng đương sắm sửa việc chiến tranh.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nay tôi xin nhờ quý-báo giải-đáp cho tôi mấy điều pháp-luật như sau này, thì tôi được đội ơn quý-báo vô cùng.

Nguyên tôi là người ở Nội-châu Kiến-an mà tôi làm việc sở đoan, mới đây tôi có lấy một người vợ thứ ba, ở về phủ Xuân-trường Nam-định, khi lấy thì ấy thì tôi có nộp cho làng và cho sở giá thú từ tế, đến khi tôi về nhà tôi, mới hay rằng người vợ ấy không chịu theo tôi về Kiến-an, mà thỉnh thoảng lại về nhà thì tôi có đi tìm về mấy lần nhà thì mới thấy, thì đã đưa về nhà rồi.

1. Nếu sau này thì không đòi lại lễ mà làm ăn tử tế, thì tôi phải đuổi thì đi, thì phải làm thế nào hay là cứ đuổi đi là xong.

2. Nếu không đuổi mà thì tự trốn đi mất, thì tôi có thể có thể nhờ gì mà bắt đền tôi hoặc kiện cáo lôi thôi gì không ? tôi xin nhờ quý-báo giải đáp cho chúng tôi được đội ơn quý báo vạn bội.

LỜI ĐÁP. — Cũng như lời đáp bài hôm qua, bỏ vợ bắt cứ là vợ thứ mấy, nếu có cheo cưới có vào sổ giá-thú thì phải xin li-dị tại tòa án mới được. Nếu người vợ ấy tự trốn đi là có lỗi, thì người nhà kiện cáo thế nào được.

Ph. h.-L.

Việc đặt máy bơm nước ở Thượng-đồ (Hải-dương)

Hôm qua bản quán có ấy người đi dự lễ khánh thành nhà máy bơm nước ở làng Tương-đồ, huyện Kim-thành, Hải-dương.

Quan Toàn-quyền *Varenne*, quan Thống sứ *Robin*, nhân đi kinh-lý hạt Hải-dương, cũng kinh quá về thăm việc thí nghiệm rất có ích này.

Nên khen các viên-chức xã ấy một đám là việc đặt máy bơm nước đối với các làng ở trung-châu đã là một việc có nhiều sự khó, và vàng xuất lại còn thêm một sự khó nữa, là nước sông có khi ngọt lại có khi mặn. Bơm nước vào ruộng phải chọn lúc nước sông ngọt. Mà nước sông ngọt thì là mấy mùa nước, nước mùa thượng-lưu đổ xuống, phải mạnh hơn nước triều ở dưới bể đánh lên. Thành ra những khi nước sông ngọt thì lại phải thôi cho nước sông vào một cái đầm, rồi máy bơm tự cái đầm ấy lên cao bốn thước, lại tự chỗ cao ấy đặp thành máng mà cho chảy đi khắp cánh đồng làng, để cánh ruộng nào cần đến nước thì lại theo nước ở máng ra, hoặc làm thông-hồng cho chảy sang ruộng.

Tuy vậy mà các viên chức làng ấy tính ra cũng hãy còn lợi. Nói rằng chỉ được lợi ra một mùa thì không những là đã tiền thân và tiền công người coi máy, mà lại còn lấy lại được cả cái vốn mua máy và đặt máy nữa.

Như thế thì các miền trên trung-châu ta thật là nên xét cái việc thí nghiệm này, nên lời thăm cho ra, nếu quả như vậy thì làng nào ở cạnh sông, cũng nên mua một cái máy mà thuê đặt, để từ cái hạn-tai cho lấy được.

Bộ máy của xã Thượng-đồ mới mua do của hiệu *Denis Frères* bán, và có cho cả quan kỹ-sư đến đặt cho nữa.

Bộ máy bơm là máy hơm lối *centrifuge*, nghĩa là cốt nó ở một cái bánh xe quay nhanh mà thành ra có sức hút nước lên. Nó, giờ sức nó bơm được tới 600 tươ*ce cubes* nước lên. Còn cái máy phát động để khiến cho bánh xe quay, thì là một thứ máy gọi là *moteur à gaz pauvre*, nghĩa là nó cũng dùng sức nổ như là máy phát động xe ô-tô, nhưng một đằng dùng dầu xăng, mà máy nay thì dùng cái hơi ở than tiết ra, hoặc đang than gỗ (than tàu) hoặc đang than mỏ (*anthracite*) cũng được. Máy chạy trong một giờ thì mất 8 sân tây than. Giá than mỏ đem về tận làng Thượng-đồ thì 13 $ một tấn (nghìn cân tây) Thành ra mỗi giờ đồng hồ máy bơm được 600 tươ*ce cubes* nước, mà tiền vào khoản than chỉ mất có một bảo với bốn phần xu (0 $ 104) mà thôi.

Cho máy chạy thì rất là giản-dị, trong máy đã có một bộ *pant-hành* chạy bằng dầu xăng, quay vài ba vòng cho nó nổ lên, khi than đã lên thì máy tự khắc chạy. Chỉ cần đứng coi máy và thỉnh thoảng tra dầu mỡ vào trong máy cho trơn là xong.

Vì nếu trong làng có người nào hiểu việc máy, thì có thể dùng máy phát động một cách tiện thiện tại nơi. Vì trong một năm dùng cho máy bơm nước thì quá chỉ một vài tháng. Còn thì cho may chạy để lấy cái động-lực ấy dùng vào việc khác, thì số tiền sẽ-chi đáng lẽ một việc bơm nước phải chịu, lại có thể sản ra cho nhiều việc khác cũng gánh thì lợi nhẹ hẳn.

Làng nào ở cạnh sông, mà lại ở về chỗ cao thì dùng máy lợi hẳn, bởi vì không phải dùng đến nước cho mình mà lại có thể bán nước cho các làng ở thấp hơn mình được nữa.

Một bộ máy như bộ máy ở làng Tương-đồ thật giá chỉ non ba nghìn đồng, nhưng cần phải tính tiền dựng nhà để máy và tiền đắp mương để cho nước chu-lưu đi khắp cánh đồng nữa cho nên xã ấy tính cả mất 7.00 $ chia cho có 500 mẫu được hưởng thụ cái lợi ấy, mà các viên chức làng ấy còn lấy làm lợi, thì cái các làng khác, nhất là những làng chỉ cần cho nước vào có một chỗ là đủ, thì mua máy bơm nước, những tốn là bao nhiêu, lại càng nên làm.

V.

Xuân thủ đàm ân

(*Tiếp theo*)

Các viên hương-hội và tổng-lý có tên sau này đều được thưởng hàm về dịp xuân-thủ năm nay.

TỈNH BẮC-NINH

Hàn-lâm viện thị-độc (5.1)

M. Trương-Du, hàm tri phủ (5-2) thông-phán hạng nhất hồi hưu.

Chánh bát phẩm văn-giai (8-1)

MM. Ng-v-Trang, chánh tổng Nghĩa-lập, phủ Tứ-sơn ; Ng-v-Tạo, chánh-tổng Paong-xá, huyện Yên-phong.

Tùng bát-phẩm văn-giai (8-2)

MM. Đỗ-như-Truyện, chánh hương-hội tổng Phú-đức, huyện Tiên-du ; Chu-ngọc-Liên, phó hương-hội làng Cự-trinh, phủ Từ sơn.

Chánh cửu-phẩm văn-giai (9.1)

MM. Ng-khắc-Liên, phó-hội-tổng làng Đông-du, huyện Gia-lâm ; Trần-văn-Vượng, phó-tổng Xuân-dai, huyện Gia-bình ; Ng-trọng-Cư, chánh hương-hội làng Yên-thạch, huyện Quế-dương ; Ng-đức-Thượng, chánh hương hội làng Tế-xuyên phủ Từ-sơn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tặng cứu phẩm văn giải (9-2)

MM. Nguyễn-công-Vinh, phó-tổng Khương-viên, huyện Võ-giàng; Ng-Xuân, phó-tổng Đình-Tô, phủ Thuận-Thành; Ng-văn-Kỳ, phó-tổng Dro-châu, huyện Võ-giàng; Ng-thành-Ưng, chánh-tổng Đông-sơn, huyện Tiên-du; Trịnh-văn-Thường, chánh-tổng Quảng-bộ, huyện Lang-tài; Ng-xuân-Tiên, chánh-tổng Hạ-dương, phủ Từ-sơn; Nguyễn-duy-Cương, chánh-tổng Nhân-hựu, huyện Gia-bình; Ng Xu, chánh-tổng Quang-lâm, huyện Võ-giàng; Ng-văn-Rân, chánh-tổng Phú-lương, huyện Quế-dương; Đinh-tiến-Toàn, chánh-tổng Đa-tốn, huyện Gia-lâm; Đinh-v-Khiêm, chánh-tổng Đại-quan, huyện Văn-giang; Ng-văn-Trước, chánh-tổng Cự-linh huyện Gia-lâm; Trần-đức-Tôn, chánh-tổng Yên-thượng, phủ Từ-sơn; Tạ-đức-Uyển, chánh-tổng Đề-cầu phủ Thuận-thành; Ng-bá-Phàng, chánh-tổng Văn-tú, huyện Gia-bình; Ng-gia-Cối, chánh-tổng Khương-tự, phủ Thuận thành; Đào-huy-Ngũ, phó tổng Tam-sơn, phủ Từ-sơn; Ngô-văn-Đôn, chánh-tổng Đa-ngưu, huyện Văn-giang; Trần-ngọc-Thụ, phó-tổng Văn-giang; Hoàng-tiến-Chi, lý-trưởng Đoàn-xá, phủ Thuận thành; Ng-trọng-Bí, lý-trưởng làng Đức-viễn, phủ Thuận-thành Ng-du-Lục, lý-trưởng làng Tam-sơn, Ngô văn-Tài, lý-trưởng Nghĩa-lập, phủ Từ-sơn; Trịnh-duy Thường, lý-trưởng Dạ-trạng, huyện Gia-bình; Ng-văn-Lự, lý trưởng làng Đại-lâm, huyện Yên-phong; Trương-văn-Độ, lý-trưởng làng Đông-lâm, huyện Yên-phong; Trần-văn-Thân, lý-trưởng làng Như-nguyệt, huyện Yên-phong; Ng-như-Chu, lý-trưởng làng Đông-yên, huyện Yên-phong; Ng-văn-Qui, lý-trưởng làng Tiên-phương, huyện Yên-phong; Ng-văn-Trác, lý-trưởng làng Hạ-mạn, huyện Quế-dương; Ng-văn-Tay, lý-trưởng làng Vĩnh-yên, huyện Văn-giang; Đào-bá-Di, lý-trưởng làng Bách, huyện Văn-giang; Phan-văn-Đang, lý-trưởng làng Sen-hồ, huyện Gia-lâm; Hoàng-văn-Đại, lý-trưởng làng Thanh-quất, huyện Gia-lâm; Hoàng-v-Đột, lý-trưởng làng Thanh-cần, huyện Gia-lâm; Ng-ngọc Trương Gia-lâm; Ngô-văn-Tháo, lý-trưởng làng Cửu-chai, huyện Lang-tài; Lê-v-Hợi, lý-trưởng làng Hàn-hải, huyện Võ-giàng; Ng-văn-Siêu, lý-trưởng làng Phương-ô, huyện Võ giàng; Nguyễn-duy-Lịch, lý-trưởng làng Đình-bảng, phủ Từ-sơn; Nguyễn-văn-Thước, lý-trưởng làng Đông-dàn, phủ Từ-sơn; Nguyễn-hữu-Khuê, lý trưởng làng Thiết-bình phủ Từ sơn; Phạm-văn-Ta, lý-trưởng làng Lê-xuyên, phủ Từ-sơn; Nguyễn-đăc-Trạch, lý-trưởng làng Tam-sơn, phủ Từ-sơn: Nguyễn-v-Bảo, lý-trưởng làng Quả-cảm, huyện Võ giàng; Nguyễn-văn-Chương, lý-trưởng làng Đình-vị, phủ Từ sơn; Nguyễn-đăng-Liêm, chánh-hương-hội làng Dương-húc, huyện Tiên-du; Chu-v Các, chánh hương-hội làng Lỗ-khê, phủ Từ sơn; Nguyễn quang-Thảo, chánh hương-hội làng Đại-nông, huyện Yên-phong; Nguyễn-v-Thước, chánh hương-hội làng Ô-cách, huyện Yên-phong; Lê-văn-Siêm, chánh hương-hội làng Duyên-lộc, huyện Yên-phong; Đỗ-hữu-Trịnh, chánh hương-hội làng Đông-xá huyện Yên-phong; Phạm-văn-Hảo, chánh hương-hội làng Đan-nhiễm, huyện Văn-giang; Nguyễn-v-Kiên, chánh hương-hội làng Yên-ngo, huyện Võ-giàng; Nguyễn-đức-Đoan, chánh hương-hội làng Phù-lưu, phủ Từ-sơn; Nguyễn-ngọc-Hòe, chánh hương-hội làng Hoài-bão-trang, huyện Tiên-du; Nguyễn-văn-Lương, chánh hương-hội làng Phù-du, huyện Gia-bình; Nguyễn-văn-Cosi, chánh hương-hội làng Đào-sự, huyện Lang-tài; Tạ-đức-Lạo, chánh hương-hội làng Thiết-ứng, phủ Từ-sơn; Nghiêm-x-Tính, chánh hương-hội làng Nghiêm-xá, huyện Yên-phong; Phạm-đức-Mai, phó hương-hội làng Linh-quy, huyện Gia-lâm; Nguyễn-văn-Dương, phó hương-hội làng Đẹp-cầu, huyện Võ-giàng; Nguyễn-văn-Ước, thư-ký làng Phù-ninh, phủ Thuận-thành; Nguyễn-đình-Thi, thư-ký làng Đa-tiếp, phủ Thuận-thành; Lâm-văn-Tính, lý-trưởng làng Ninh-làng, phủ Từ-sơn; Hoàng-thụy-Tông, phó hương-hội làng Phù-lưu, phủ Từ-sơn; Nguyễn-văn-Thuận, thợ khâm làng Thụ-đừng, phủ Từ-sơn; Đặng-văn-Diệm, thợ khâm làng Thiết-ứng, phủ Từ-sơn; Nguyễn-trọng Sích, lý-trưởng làng Lạc-thổ phủ Thuận thành; Ngô-đục-Hinh, tổng-sư làng Dương-sơn, phủ Từ-sơn.

Tinh binh Chánh đội-trưởng suất đội (6-1)

M. Cao-văn-Nhiếp, chánh hương-hội làng Đa-tiếp, phủ Thuận-thành.

Chánh bát phẩm đội-trưởng (8 1)

MM. Nguyễn-văn-Oanh, đội-sơ ở Bắc-ninh; Ng.ô-văn-Xuân, cựu lệ mục ở Bắc-ninh.

Tùng bát-phẩm đội trưởng (8)

MM. Nguyễn-văn-Oanh, đội-sơ ở Bắc-ninh; Ng.ô-văn-Xuân, cựu lệ mục ở Bắc-ninh.

Tùng cứu phẩm đội-trưởng (9 2)

MM. Hoàng-văn-Dậu, cai-cơ ở làng Đan-khâm, phủ Từ-sơn; Nguyễn-văn-Tỏ, cai cơ ở làng Hạ-dương, phủ Từ-sơn; Nguyễn-văn-Ty, cai cơ ở làng Cựu-cấp, phủ Thuận-thành; Nguyễn-văn-Dang, cai-cơ làng Du-xá, phủ Thuận-thành; Lưu-qui-Thêm, cai-cơ ở làng Nghĩa-xá, phủ Thuận-thành; Vũ-văn-Thiêm, cai-cơ ở làng Ngọc-trì huyện Lan-tài; Nguyễn-văn-Chuy, cai cơ ở làng Châu-càng, phủ Từ-sơn; Nguyễn-văn-Hiến, lính lệ làng Dương-Vệ-an, huyện Võ giàng; Nguyễn-văn-Thuận, lính lệ làng Niêm-xá, huyện Võ giàng; Nguyễn-văn-Lập, lính lệ làng Niêm-xá, huyện Võ giàng; Nguyễn-văn-Chất, lính lệ làng Khoái-khê, huyện Gia-bình; Nguyễn-quang-Thảo, lính lệ làng Khoái-khê, huyện Gia-bình; Ngô-sĩ-Dao, lính lệ làng Yên-động, huyện Yên-phong.

TỈNH PHÚ-THỌ

Chánh quản cơ (3 1)

M. Dương-tích-Khiêm phó quản (4-2) quản làng Vác-trang, huyện Tam-nông.

Tùng cứu-phẩm văn giai (9 2)

MM. Ng-văn-Hạng, lý-trưởng làng An-thái, huyện Hạ-trì; Ng-Đại, tổng-sư, quản làng Bình-bằng, phủ Từ-sơn (Bắc-ninh); Trần-bá-Mão, tổng sư, quản làng Văn-bội phủ Thường-tín, (Hà-đông); Nguyễn-đức-Quang, tổng sư, quản làng Đào-nhuận, phủ Khoái-châu (Hưng-yên); Đặng-văn-Hợp, tổng sư, quản làng Xuân-lũng, phủ Lâm-thao; Vũ-văn-Tu, tổng sư, quản làng Xuân-lũng phủ Lâm-thao (Phú-thọ).

Tin sau cùng.

Việc gấy bạc giả ở Hưng-gia lị

Hội-đồng của nghị-viện quyết-nghị vẫn chánh phủ không đáng trách cứ gì về việc giấy bạc giả.

Việc ở Maroc

Ở Taza quân khởi-nghịch đánh một bọn linh-tải, thì quân Pháp đã đánh đuổi đi đội.

(*Indopacifi*)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 16 độ
15 giờ 18 độ

Giá bạc. Kể từ ngày 26 Février 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 f. 85.

Thị giá quốc trái.

Ngày 24 février 1926
3 p/. vĩnh viễn 49 f. 10
5 p/. 1915-1916 tốt 20

Ngày 25 février 1926
3 p/. vĩnh viễn 49 f
5 p/. 1915 1916 56 f 35

Ái lao quốc tương về xứ. S. M. Sa-ra-ng Vong Ái-lao quốc-vương đã đi chuyến xe-lửa 20 giờ tối hôm qua vào Vinh để sáng hôm nay đi ô-tô về Luang-Prabang. Quan Khâm-sứ Bi-sy xứ Ái-lao thì chưa về vội, nay mai ngài sẽ đi tiu-bay về Vientiane.

Thứ hai này có rước đèn. — Bắt đầu thứ hai 1er mars này, có cuộc rước đèn, đúng 9 giờ họp lại đường kẻ hồ Hoàn kiếm, trước cửa ta Đốc-lý và 9 giờ 15 khởi hành qua các đường phố sau này:

Đường Dominé, Amiral Courbet, France, Gé.éra Gallieni, Laubarède, Robillot, Paul-Bert, hàng Trống, hàng Hòm, hàng Nón, đường Thành, đường Général Bichot (Cửa đông) Maréchal Joffre

Ai muốn mua?!!

Muốn bán một cái nhà gạch rất đẹp, đất tư thổ, nhà một từng, có sân gạch và bể; cả nhà bếp và các thứ phụ tiếp để dùng ở.

Ông bà nào muốn mua xin quá bộ lại số nhà 55bis giữa phố Duvigneau, (cạnh [illegible] mà hỏi. 5564

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (El-kép) Ksi.

Ngoại khoa, hỏ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 $ 80
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY nói số 236 5015

« ASIA FILM »

Film « TẤN-TÔN » và « NINH-LĂNG » của hiệu Hương-ký Photo Hanoi đến tối thứ bảy là ngày 13 cho đến 18 tết Annam này sẽ chớp tại rạp CINÉMA HÒNG-LẠC tại phố *Hàng-Sài* Nam-định. Rồi đến 20 tết sẽ đem chớp tại Haiphong. Hai film thời-sự tối tân này tự tay người Việt-Nam ta làm ra thì đem đến thành-phố nào, đồng-bào ta tất cũng sẵn lòng hoan-nghênh, xem cho rất đông như khi chớp tại Hanoi. Thật đáng mừng cho cái tiến-độ công-nghệ nước nhà.

Số ký bổ trong ngạch cai-trị. — Các quan chức trong ngạch cai-trị có tên sau này đều được ký bổ trong năm 1926:

Ngạch cai trị

Lên bực cai-trị hạng nhất: MM. Lacombe, Bouchet, de Tastes, Caire, Stremler, Thézeloup, Le Boulanger, Renault, Bary.

Lên bực cai-trị hạng nhì: MM. Bonnemain, Le Guénédal Mossy, Richard de Chicourt, Giudicelli, Grossin, Collet, Mercier, Sany, Romanetti.

Lên bực cai-trị hạng ba: MM. Nempont, Gallois Montbrun, Brasey, Prévost, Vincenti, Levadoux, Saint Poulof, Forsans, Lacaze, Bartoli,

Lên bực phó cai-trị hạng nhất: M. Alerini.

Lên bực phó cai-trị hạng nhì: MM. Pommez, Haelwyn, Maigne, Rambaud, Belisaire, Nicolas, Gerbinis, De Boisboissel, Lebon.

Lên bực phó cai-trị hạng ba: MM. David Beaulieu. Tuyya. Labrey, Francis, Le Ray, Pierrot, Bonhomme de Montaigut, Hoeffel, Schneyder, Collot.

Ngạch chá sự

Lên chá sự ngoại hạng: MM. Nescler, Armanet, Beau, Beque.

Lên chá sự hạng nhất: [illegible] Soubra Duvernoy, Mathurin.

Lên chá sự hạng nhì: MM. Corue, Armanet, Le Priol, Pierron, Lescanne Jude, Cotteret, Bedier.

Lên phó chá sự hạng nhất: MM. Nguyễn Van-Tri Kerjean, Seré, Bonnean.

Lên phó chá sự hạng nhì: MM. Daulin, Veyrat, Vonod, Prailles.

Kỳ thi tốt nghiệp trường Canh-nông thực-hành Tuyên quang — Từ ngày 4 đến ngày 6 février vừa rồi, tại trường Canh-nông thực hành đã mở kỳ thi tốt nghiệp cho học trò trường ấy. Chín cậu học sinh sau này điểm số trung bình được trên 13 điểm đều được cấp mỗi cậu một cái bằng sơ-học canh-nông tốt nghiệp, là cậu Thái-d au-Toé, Tôn-t-Tất-Thuận, Nguyễn-văn-Lê, Nguyễn-như-Bách, Đỗ-hữu-Duật, Kiều-v-Nhân, Đinh-Ngu, Trần-văn-Ngữ, Lê-quang-Phùng.

Tôi có một con mẫn Siam nhỏ, đuôi dài, tai to, có một vết trắng ở cằm, lạc đi đâu mất từ hôm 22 Février vừa rồi, tìm không may.

Vậy nếu ai bắt được, đem trả tôi, sẽ được thưởng mười đồng (10 $ 00).

Ông Chánh sở Văn-Tự
ở số nhà 43, Amiral Courbet
5.567

HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

Sở quan thuế tại Quảng-châu. — Quan Lãnh-sự Pháp tại Quảng-châu (Canton) có báo phủ Toàn-quyền hay rằng sở Quan-thuế ở Hải-công ký, kể từ ngày thứ bảy 27 lại mở như trước.

Phòng Thương-mại Hanoi. — Trong các việc phòng Thương-mại Hanoi bàn kỳ hội đồng tối hôm qua hai có nhất ý việc này:

Hiệu Denis Frères có khiếu nại về việc Đông-dương kinh tế cục ở Paris mua mấy thứ hàng hóa cho nhà nước bán này đã nhà nước không nhận đến của hạn bán thì thiệt cho các hiệu Hồ-đồng định sẽ gửi thư khiếu nại lên Chính-phủ và sẽ bênh vực cho hiệu kỳ.

Hội đồng ưng thuận cho đường xe lửa nhà nước sẵn đổi lại giá tiền cước hàng-hóa và hành-khách.

Ông phó hội-trưởng có đem hộ bức thư của M. Perroud nay về Pháp xin từ chức hội trưởng. Hội-đồng có cấp cho lại những người Annam làm công cho các nhà công thương một số tiền 100 đồng.

Cuộc xe đạp lấy giải quán quân ở Bắc-kỳ năm 1926 — Hội xe đạp Hanoi định đến ngày chủ-nhật 21 mars sẽ mở cuộc thi tranh giải quán quân ở Bắc kỳ năm 1926 chạy từ Hanoi lên Sơn-tây và từ Sơn-tây lại về Hanoi.

TRONG TUẦN LỄ NÀY

Từ thứ 'ư 24 Février đến thứ ba 2 Mars 1926,

Đâu vui cho bằng ở

CINÉMA PALACE HANOI

PEARL WHITE

Đã đóng những vai trò chính phim anh liêu-thuyết

«BÀ CHÚA BUỒN BỰC» — «VÌ TÌNH MÀ»

Nay đóng tích truyện

TERREUR (6 đoạn)

Vui suốt trò !!!

3.008

Nhà chớp ảnh PATHÉ

Từ thứ sáu 26 février đến thứ năm 4 Mars 1926

Một phim rất đẹp của Pháp có P. BRESSOL và NICK CARTER là một nhà điện kịch tài danh

Đóng trò trong tích

LÒNG LANG GIA THÙ

Đoạn nhất: SÂN NGƯỜI
Đoạn nhì: SĨ MÃ
Đoạn ba: VÒNG XÍCH

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ sáu 5 Mars đến thứ năm 11 Mars 1926

Đoạn thứ tư: TRƯỚC TỘI ÁC — Đoạn thứ năm: NGHỊ ÁN

Bán vé ở phố Carreil, số 22

Điện-thoại số 846

3.009

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VASELINE dùng cho các hàng bánh có lợi.

3.010

Ngạch tư-pháp Annam — Giữa tháng 7 trong ni định ngày 11 février 1926 vừa rồi thì sẽ mở một đợt thi định ở điều 14 đạo-dụ ngày 7 janvier 1923 cho các quan thẩm-phán tập-sự thăng thực thụ thì nay đổi lại như sau này:

Kỳ thi sẽ mở một bài chữ nho dịch miệng ra chữ tây hay quốc ngữ

Kỳ thi ấy để mở sáng hôm nay tại sở Tổng-sứ, hội-đồng sát hạch có MM. Aucourt giáo sư có bằng Hán-văn, Nguyễn-văn-Bân tổng đốc Hải-dương, Vũ-Toàn ân sát Phúc-yên;

Có 1 có một mình M. Trần-tiến-Nam là tư thẩm phán tập sự ứng thi, mà trong ngạch mới này cũng chỉ có một mình M. Trần-tiến-Nam mà thôi.

Hội-đồng sát hạch xong, công-bằng rằng M. Trần-tiến-Nam trúng-tuyển.

Tòa án Đại-hình. — Như lời bản quán đã đăng trước, sáng hôm nay hồi 9 giờ tòa án Đại-hình đã họp để gặp thẩm lấy bản ông bổ thẩm Nam thì trái ý tên những ông sau này:

Bồi thẩm thực thụ; MM. Nguyễn-bửu-Cự, thầu khoán ở Vĩnh-yên, Sơn-xuân-Hoan chủ hiệu Quảng-hưng-Long Hanoi.

Bồi thẩm dự khuyết: MM. Bùi-mạnh Hợp chủ hiệu Đăng-Lợi ở Hà-nam, Nguyễn-hữu-Bài, Tổng-đốc hưu trí ở Hà đông.

Thí hội họa lại sẽ họa đã. — Kỳ thi họa trò hội họa vẽ sẽ họa đã (élève dessinateur) ngày 8 février mới rồi thì nay đã có bảng yết tên những người trúng tuyển từ trước như sau này:

1. Lê-tiến-Lộc; 2. Lê-bá-Mỹ; 3 Phạm-huy-Xuân; 4. Phạm-hữu-Hưng; 5 Nguyễn-văn-Tiếp; 6 Vũ-ngọc-Cung; 7. Nguyễn-văn-Bằng; 8. Nguyễn-văn-Phẩ; 9 Nguyễn-văn-Hội 10 Nguyễn-văn-Tôn; 11. Hoàng-văn-Quí; 12. Phạm-văn-Quyền.

Các học trò ấy phải đến sở Hội họa (Service Géographique) ngày 8 Mars 1926 đúng 7 giờ 30 sáng.

Ngoại quan-lại. — M. Mai-toàn-Xuân, án-sát hạng nhất ở Nam-định, vừa đổi đi Lạng-sơn, thay M. Trần-lou-Thư.

M. Hoàng-huấn-Trang, án-sát hạng nhất ở Kiến-an, nay thì về Nam-định.

M. T Ba-lou-Thư, án-sát hạng nhì ở Lạng-sơn, nay đổi về Kiến-an.

Hợp thiện. — Bản-hội xin kính cáo các ngài hội-viên cùng thập-phương là đến ngày chủ nhật 16 tháng giêng ta, từ 9 giờ sáng cho đến ba giờ chiều, chùa Hợp phúc ở trong Phúc-trang bản hội sẽ làm lễ thượng-nguyên.

Vậy xin mời các ông các bà xuống bàn dự lễ.

Hợp-thiện hội kính cáo

Ai muốn mua hai cái Villa mới làm thật đẹp ở phố Quan-Thánh, số nhà 77A - 77B thì đến ông Nguyễn-hữu-Vũ ở Impasse Đỗ-hữu-Vị, số 4 mà hỏi. 5.566

500 TẤM VẢI TRẮNG

Xin có nhời Linh trình các quí khách biết cho hiệu DEMANGE Hanoi có vải chúc bán hàng chiếu hàng:

Cả tấm 18 m . . . 4 p. 50
Một thước 0. 26

Xin mời các quí khách chiếu cố cho.

3.033

So 43

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Ngày thanh lại ân rằng:

— Muôn tâu thiên-tử! Kẻ hạ-thần vâng mệnh đem quân đi đánh giặc, có gặp con quan *Triệu-khuông-dận*, tên gọi *Triệu khuông dận*. Cả công bình-định *An-dương* nay cũng có nhờ được *Triệu khuông-dận* giúp sức, vậy kẻ hạ-thần đem xin hộ-hạ một lượng hải hà, tha cái tội trước cho *Triệu-khuông dận*, để khuyến nhủ mọi người về sau này.

Hán chúa tỏ lời tán, liền sai sứ-giả đi ra *Hà giang* để truyền chỉ cho *Thôi diên quảng* biết. *Thôi diên-quảng* được lệnh, tức thì đem hai vạn quân mã thẳng đường sang *Phần-châu* hạ trại.

Có thám-tử báo tin cho *Hứa tuấn* ở *Chung nam-sơn*. *Hứa-tuấn* liền họp đủ 5 đạo là *Đoàn-hoành*, *Trương hải*, *Mã dịch*, *Giang thuận*, *Thân hoán*, *Vương-long* và *Vương hồ*, cả thảy tám người, cùng nhau thương-nghị mưu kế.

Đoàn-hoành nói:

— *Thôi-diên quảng* là một kẻ hảo-nhạo, khi nào hiểu được binh-pháp. Ngày mai để tôi đem một nghìn kỵ-binh ra đánh, còn bảo *Trương hải* và bảo *Mã dịch* thì đem bộ-binh đi vòng phía hậu, lên đánh vào đại-trại của họ, tất nhiên họ phải vỡ chạy mà thôi.

Hứa tuấn khen phải, bảo *Giang-thuận* và *Thân hoán* giữ trại, rồi cùng hai *Đoàn-hoành* đem quân ra chặn kình-nguyên, dàn thành trận-thế.

Chỉ-mông bên quân *Hán* đầu đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, tay cầm ngọn giáo, ngồi trên mình ngựa, quát to lên mà mắng rằng:

— Bọn phản-tặc kia nên mau mau đầu hàng, nếu đình-chậm-chậy quan quân thì khó lòng mà toàn được tính mệnh.

Đoàn-hoành nói:

— Bọn chúng ta đã hết sức vì triều-đình lập công, mà triều-đình thưởng-tứ không đến, cho nên chúng ta phải làm phản. Nhà ngươi khôn hồn thì kíp nên rút quân về, nếu không thì sau này hối lại, cũng chẳng kịp vậy.

Thôi diên quảng hầm hầm nổi giận mắn giáo thúc ngựa, xông vào đánh *Đoàn-hoành*. *Đoàn-hoành* cũng múa đao để đối-địch.

Hai bên giao-chiến mới độ mươi hợp thì bỗ ra ngọn giáo của *Thôi diên quảng* đâm một miếng, đang phiến nếu chưa biết đường mưu-kế chi, ngay nay hiểu-độ tới đây, nên cùng tôi giải-giáp giảng-hòa cùng, chẳng hay hiền-đệ nghĩ thế nào?

Triệu khuông-dận nói:

— Anh-huynh đã nghĩ lời như vậy thì còn gì hay bằng!

Thôi diên quảng xuất hai mũi tên, đặt tiếp ở trong trại để khoản-đãi *Triệu khuông dận*. Mở sáng hôm sau, *Thôi diên quảng* lại đem quân đến đánh trại giặc, bọn *Hứa tuấn* nghe báo, cùng nhau cười ngựa tiến ra để đối địch.

Hứa-tuấn lên tiếng mắng rằng:

— Hôm trước đã bị thua một trận nên thân, hôm nay lại còn dám đèo nhau đến!

Thôi-diên quảng nghĩ thầm cho mình mà bảo rằng:

— Nào cát tướng! Ai là người dám ra chém đầu phản-tặc kia trước?

Nói chưa dứt lời thì *Triệu khuông-dận* đã thúc ngựa tiến ra. Một tướng đông ở phía sau lưng *Hứa tuấn*, tên gọi *Vương-long*, vội vàng múa đao thúc ngựa xông vào đón đánh *Triệu-khuông-dận*.

Hai bên giao chiến độ hơn ba mươi hợp thì *Triệu khuông dận* lạy cầm ngọn giáo, đâm chết *Vương long* ở dưới chân ngựa. *Vương hồ* thấy thế lấy người anh bị giết làm nỗi giận mà rằng:

— Không biết báo thù, sao gọi là bậc trượng-phu.

Vương-hồ bèn thì cầm giáo thúc ngựa đến đánh *Triệu khuông-dận*. *Triệu khuông dận* quay ngựa lại ra mấy bước, đợi cho *Vương-hồ* lấn tới, rồi giơ thanh đoản kiếm, quật tả làm một tiếng thật to chém chết *Vương hồ*.

Thôi diên-quảng thấy *Triệu khuông dận* đã tung luôn được hai tướng, cũng cầm giáo thúc ngựa, xông vào đánh *Hứa-tuấn*. *Hứa-tuấn* không dám ham đánh, lại ngựa bỏ chạy. *Thôi diên quảng* đuổi theo, cũng đâm cho một ngọn giáo *Hứa-tuấn* chết ngay.

Đoàn-hoành thấy vậy, hoảng hốt kinh sợ, thúc quân xông vào để đánh. *Triệu khuông-dận* giương cung mắc tên, bắn ngay một phát, cắt bỏ trúng vào đầu *Đoàn-hoành*, *Đoàn-hoành* bị ngã ngựa mà chết.

Trương-hải *Mã-dịch*, *Giang thuận* và *Thân-hoán*, năm tướng đều quay ngựa bỏ chạy cả cho thoát thân. Quan quân thừa thế, xung đột đuổi đánh, quân giặc chết hại rất nhiều, tỉ ấy chết đầy đồng, để binh quăng khắp mọi nơi.

Thôi-diên-quảng liền vào trại gặp, truyền cho quân-sĩ thu hết lương thảo đem về, rồi lại phòng bốn đất trại. Bấy giờ *Thôi-diên-quảng* đã được toàn thắng, muốn mời *Triệu-khuông dận*, về kinh.

Triệu-khuông-dận từ chối mà bảo rằng:

— Hiện nay quyền-thần đương triều, nếu tôi về kinh, khó lòng mà bảo-toàn được. Vậy để tôi hãy ở ngoài kinh mục, được hai ba chỉ-tôi-tin-cậy, bấy giờ sẽ hay.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Son cerveau était dans un de ces moments violents et pourtant affreusement calmes où la rêverie est si profonde qu'elle absorbe la réalité. On ne voit plus les objets qu'on a autour de soi, et l'on voit comme en dehors de soi les figures qu'on a dans l'esprit.

Il se contempla donc, pour ainsi dire, face à face, et en même temps, à travers cette hallucination, il voyait dans une profondeur mystérieuse une sorte de lumière, qu'il prit d'abord pour un flambeau. En regardant avec plus d'attention cette lumière qui apparaissait à sa conscience, il reconnut qu'elle avait la forme humaine, et que ce flambeau était l'évêque.

Sa conscience considéra tour à tour ces deux hommes ainsi placés devant elle, l'évêque et Jean Valjean. Il n'avait pas fallu moins que le premier pour détremper le second. Par un de ces effets singuliers qui sont propres à ces sortes d'extases, à mesure que sa rêverie se prolongeait, l'évêque grandissait et resplendissait à ses yeux, Jean Valjean s'amoindrissait et s'effaçait. A un certain moment il ne fut plus qu'une ombre. Tout à coup il disparut. L'évêque seul était resté.

Il remplissait toute l'âme de ce misérable d'un rayonnement magnifique

Jean Valjean pleura longtemps. Il pleura à chaudes larmes, il pleura à sanglots, avec plus de faiblesse qu'une femme, avec plus d'effroi qu'un enfant.

Pendant qu'il pleurait, le jour se faisait de plus en plus dans son cerveau, un jour extraordinaire, un jour ravissant et terrible à la fois. Sa vie passée, sa première faute, sa longue expiation, son abrutissement extérieur, son endurcissement intérieur, sa mise en liberté rejoua par tant de plans de vengeance, ce qui lui était arrivé chez l'évêque, la dernière chose qu'il avait faite, ce vol de quarante sous à un enfant, crime d'autant plus lâche et d'autant plus monstrueux qu'il venait après le pardon de l'évêque, tout cela lui revint et lui apparut, clairement, mais dans une clarté qu'il n'avait jamais vue jusque-là. Il regarda sa vie, et elle lui parut horrible; son âme, et elle lui parut affreuse. Cependant un jour doux était sur cette vie et sur cette âme. Il lui semblait qu'il voyait Satan à la lumière du paradis.

Combien d'heures pleura-t-il ainsi? que fit-il après avoir pleuré? où alla-t-il? on ne l'a jamais su. Il paraît seulement avéré que, dans cette même nuit, le voiturier qui faisait à cette époque le service de Grenoble et qui arrivait à Digne vers trois heures du matin, vit en traversant la rue de l'évêché un homme dans l'attitude de la prière, à genoux sur le pavé, dans l'ombre, devant la porte de monseigneur Bienvenu.

FIN DU LIVRE DEUXIÈME

LIVRE TROISIÈME
En l'année 1817

I
L'année 1817

1817 est l'année que Louis XVIII, avec un certain aplomb royal qui ne manquait pas de fierté, qualifiait la vingt-deuxième de son règne. C'est l'année où M. Bruguière de Sorsum était célèbre. Toutes les boutiques des perruquiers, espérant le poudre et le retour de l'oiseau royal, étaient badigeonnées d'azur et fleurdelysées. C'était le temps cand de où le comte Lynch siégeait tous les dimanches comme marguillier au banc d'œuvre de Saint-Germain-des-Prés en en habit de pair de France, avec son cordon rouge et son long nez, et cette majesté de profil particulière à un homme qui a fait une action d'éclat. L'action d'éclat commise par M. Lynch était ceci: avoir, étant maire de Bordeaux, le 12 mars 814, donné la ville un peu trop tôt à M. le duc d'Angoulême. De là sa pairie. En 1817, la mode englout assait les petits garçons de quatre à six ans sous de vastes casquettes en cuir maroquiné à oreillons assez ressemblantes à des mitres d'esquimaux. L'armée française était vêtue de blanc, à l'autrichienne; les régiments s'appelaient légions; au lieu de chiffres ils portaient les noms des départements. Napoléon était à Sainte Hélène, et, comme l'Angleterre lui refusait du drap vert, il faisait retourner ses vieux habits. En 1817, Pellegrini chantait, Mademoiselle Bigottini dansait; Potier régnait; Odry n'existait pas encore. Madame Saqui succédait à Forioso. Il y avait encore des prussiens en France. M. Delalot était un personnage. La légitimité venait de s'affirmer en coupant le point, puis la tête, à Pleignier, à Carbonneau et à Tolleron...

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cái óc anh ta chính lúc ấy đương ở trong một thời-gian rất là động mà lại rất là tĩnh, động ở trong tưởng, mà tĩnh ở ngoài bì phù; động ở chỗ vô hình, mà rất lặng ở nơi thể sắc; bởi vì sự ngẫm-nghĩ của anh ta trong khi ấy nó thâm trầm thái-quá, đến nỗi nó đã nuốt mất hết cả các việc hiển-nhiên đi rồi. Người đầu ngồi thờ ra đó, mà trong tâm trí như phòng lồi, như vân vũ vậy. Mắt anh ta không nhìn thấy cảnh vật bao bọc quanh mình nữa. Bao nhiêu cái nghĩ ở trong, tự hồ nó lại hiển-hiện ra cả ngoài.

Thành thử anh ta khi ấy tự hồ minh lại đối diện với minh, mà nhìn nhau qua cái không-gian mê-ảo đó. Nhìn tận-đáng xa xa, thì thấy một thứ khí sáng, lúc đầu cho như một cây đuốc. Mà nhìn cho thật kỹ thì nó lại hóa ra như hình người, cây đuốc hiện hiện ra trước mắt lương-tâm anh ta đó, thì ra là ông giám-mục.

Cái lương-tâm anh ta thành ra từ lúc ấy lại được nhìn thấy hai người, ông giám-mục và *Jean Valjean*. Mà phải có cái hình người mới này mới xóa nổi được cái hình người kia cho nó lòa lòa đi một chút. Ai đã trải qua những cơn mê-lạc ấy rồi thì nghiệm ra một cái cách nó biến thể rất lạ. Anh ta nhìn mình rồi lại nhìn ông giám-mục, cái hình-tượng ông giám-mục dần-dần lớn ra và sáng ra, thì cái hình tượng của mình lại bé đi, mờ đi. Cho đến một thời-gian kia thì chỉ còn thấy có một cái hình-tượng mà thôi. Hình-tượng mình thì biến dâu mất. Trơ còn có hình tượng ông giám-mục lại đó.

Hình-tượng ấy hình như lòe ra một áng hào-quang, bao quát cả cái linh-hồn mình.

Jean Valjean khóc trong một hồi lâu. Nước mắt ràn-rụa, tiếng khóc thì nức-nở mà non nớt hơn tiếng khóc đàn-bà, sợ-hãi hơn tiếng khóc dứa con-nít.

Trong khi anh ta khóc, thì trong óc dần dần thấy sáng-sủa ra, một cái khí sáng lạ-lùng, vừa mát cả mắt mà lại vừa ghê sợ. Cái cuộc đĩ vãng của anh ta, cái tội ăn cắp bánh ngày xưa, cái việc lao hình đẳng-đẳng trong bấy nhiêu lâu, cái thân bị cực thành ra ngu-xuẩn, cái lòng chí ở ác, cái cuộc phóng-thích ra về lại vui thêm mấy cái mưu trả hờn xã-hội, kể đến hồi qua nhà ông giám-mục, rồi lại đến cái việc ăn cắp đồng tiền của thằng bé con là việc mới xảy ra thật là một việc vô liêm-sỉ, một việc phi nhân loại sau khi minh đã được ông giám-mục lấy lòng chí nhân-từ mà xá tội cho rồi. Bấy nhiêu sự đã qua, bây giờ theo thứ tự trước sau mà hiển ra trước mắt thật là minh-bạch, thật là khúc-triết, xưa nay anh ta chưa từng xét đoán sự mình được phân-minh như thế bao giờ. Anh ta tự mình đem cuộc đời mình ra mà nhìn, thì thấy nó chẳng ra gì cả, đáng ghê đáng sợ; tự mình đem tâm-lý mình ra mà xét, thì thấy nó thật là thô-xú, đáng khinh đáng bỉ. Tuy nhiên trong cái cuộc đời ấy, trong cái tâm-lý ấy, cũng có một chút ánh sáng man-mát. Tự hồ nhờ khí sáng thiên-đường, mà nom thẳng quỷ dưới địa-ngục vậy.

Anh ta khóc như vậy trong bao nhiêu giờ? Khi đã khóc xong rồi thì anh ta làm ra thế nào? Rồi anh ta đi đâu? Không ai biết được cả. Duy về sau có hỏi ra thì biết đích-xác được một việc, là chính đêm hôm ấy, cái tên đánh xe tải từ thành *Grenoble* sang thành *Digne*, khi tới *Digne* chừng lúc ba giờ sáng, đi qua dinh giám-mục, thì có thấy một người, qui xuống gạch, hình như cầu kinh trong bóng tối, chính giữa cửa Đức-Cha *Bienvenu* vậy.

HẾT QUYỂN THỨ HAI

QUYỂN THỨ BA
Trong năm 1817

I
Năm 1817

Năm 1817 là cái năm mà vua *Louis thứ XVIII* gọi là năm thứ hai-mươi-hai kim thế trị vì. Giữa năm ấy ông *Bruguière de Sorsum* đương nổi tiếng lẫy-lừng. Bao nhiêu cửa hàng phó xén, đương mong lại có cái phong-trào đánh phấn deo tóc giả, cho nên trước cửa đều quét vôi thiên-thanh, vẽ hoa bách-hợp. (Tiêu biểu nhà vua). Năm ấy là một thời buổi thật-thà, ông *Lynch* bá-tước cứ chủ-nhựt ra giữ chức-sự ông tuần, ngồi ghế quan-viên ở nhà thờ *Saint-Germain-des-Près*, bận đủ phẩm phục quốc-lão, có dây chàng-mạng đó, cái mũi ông dài, cái bộ mặt ông uy-nghi rõ ra người tay đã làm nên thủ-đoạn lớn. Thủ-đoạn lớn của ông là thủ-đoạn này: Ngày 12 tháng ba năm 1814, khi ấy ông đương làm thị-trưởng thành *Bordeaux*, ông đã đem thành dâng *Angoulême* quận-công hơi sớm quá. Bởi việc ấy mà ông được vào bậc quốc-lão. Năm 1817 có cái *một* lịch-sự, phàm con-nít từ bốn tuổi đến sáu tuổi, đội mũ *cát-kê* thật rộng bằng da băm nhu da cóc, mà lại có hai bên tai lòng-thòng xuống, nhác nom như là mũ của những người *esquimaux* ở các vùng hàn-đái. Quân lính nước Pháp thì bận áo trắng cũng như quân lính bên nước Áo; Mốt cơ năm ấy gọi là một *légion*; các đại-đội thì đông ở địa-hạt nào gọi là đại-đội địa-hạt ấy, chứ không đánh số đại-đội thứ mấy. Nã-phá-luân hoàng-đế thì khi ấy đương phải đày ở đảo *Sainte-Hélène*, nhân vì Chính-phủ nước Anh không chịu cấp dụ quan-lục cho ngài ngự-dụng, ngài có truyền cho tả hữu gửi những quần áo cũ của ngài về trả cho Chính-phủ Anh-quốc. Năm 1817, tên kép *Pellegrini* đương hát; ả *Bigottini* thì đang múa; nhà soạn kịch *Potier* thì đương quyền thế ở trên các sân khấu; *Odry* năm ấy chưa ai biết đến tên; bà-đầm *Saqui* thì vừa thay chân cho *Forioso*. Trong đất Pháp bấy giờ hãy còn có người Phổ-lỗ-sĩ; ông *Delalot* bấy giờ là một bậc trước-danh. Vương-chính thì xướng xuất nghĩa nhứt-thống, trước còn chật tay sau chật đầu ông *Pleignier*, ông *Carbonneau* và ông *Tolleron*...

(Còn nữa)

Cây dùng làm đồ bón

Lớp đất giồng giọt ở Bắc-kỳ, giồng đã mấy thế kỷ nay thường rất là bạc nhược. Lấy đất ở nhiều nơi đem phân chất, thì thấy chất azote cũng hầu đủ như thường, nhưng những chất acide phosphorique, chất potasse và chất vôi, thì ít lắm không đủ. Vì ăn của người ta cũng cần phải có đủ các chất có azote (thịt, cá, đậu) và chất béo (dầu và mỡ) và chất hydrates de carbone (tương, bột) về chất nó cây cũng vậy, trong một đất trồng cây, có đủ cả các chất, và chất nào cũng vừa chừng độ, thì cả mới mọc được tốt, và mới nhiều hoa lắm quả. Các nhà làm ruộng ai cũng biết rằng đã bón nhiều chất azote quá, thì ảnh lá nhiều quá, mà hoa quả ít.

Vì, cứ xét phân bón ở một nơi giồng giọt, thì cũng có thể biết được các chất đất ở đấy thế nào. Ở Bắc-kỳ phân bón cũng ít chất azote, chất vôi. Vậy nên bón đất bằng phân chuồng không có thể bù cho đủ chất azote. Phải dùng thêm các chất bón ở trong không có chất azote mà lại nhiều phosphore, và chất potasse.

Trong các đồ bón phụ ấy, người ta thường gọi là đồ bón về loại khoáng-thạch hoặc đồ bón về loại hóa-học, thì ở Bắc-kỳ này có một thứ rẻ nhiều, vì mua tận nơi rất rẻ, là các chất phosphate de chaux. Chất ấy mỗ hectare, và mỗ năm, phải dùng từ 200 đến 250 kilos. Nếu là đất cũ mà dùng chất ấy lại tốt lắm. Đất sẵn các fougères, cây sậy và cây cói tức là đất chua.

Nhưng chất phosphate lại có tính làm cho chất muối trong đất không tan, vậy nếu không dùng thêm những chất bón về loài sinh vật, để thế vào đất mùn ấy, thì đất lại mất chất tốt đi mà hoa màu lại hóa ra kém, vậy bón đất bằng chất phosphate de chaux không làm đỡ số phân tro, mà lại tổn phân tro cũng có.

Người làm ruộng Annam vẫn không có mấy chốt phân tro giá trị không đáng mấy để bón ruộng, thì cũng phải tìm thứ gì để thế vào. Vậy cây dùng làm đồ bón được việc nhất là dùng lẫn với các chất bón có phosphate.

Nhưng dùng cây làm đồ bón, thì cây giồng ở đâu lại phải chôn ngay ở đấy, nên trong cái cách giồng giọt của An-nam, giồng các cây để làm đồ bón cũng không được tiện. Giả thử cứ hai ba năm lại bỏ đất một mùa, mà giồng cây làm đồ bón thế vào, có lẽ đó là một cách tiện nhất. Hay là những vụ ruộng bỏ cỏ không giồng giọt, mà giồng được cây dùng làm đồ bón thì hay lắm.

Hiện nay ở Bắc-kỳ có nhiều nơi, cả ở trung-du cũng vậy, nhất là ở những miền lắm đồi núi, ở chung quanh trung-du, hoặc vì đất xấu, hoặc vì nước không tiện, không giồng được hai mùa, về mùa đông, và mùa xuân, đất thường bỏ không, độ ấy giồng một thứ cây đậu làm đồ bón, còn hơn bỏ đất không, không giồng giọt.

Mấy năm đầu, thì chất bón cũng không có mấy, nhưng dần dần đất thêm có chất azote, thêm chất màu, mà tốt lên, và thu-hoạch cũng tốt thêm. Ở trại thí nghiệm Tuyên-quang đã thí nghiệm cách dùng cây làm đồ bón, thì thấy kết quả như sau này:

Thí nghiệm về ruộng giồng ngô, giồng về mùa xuân, không tra phân tro. Ở một khu ruộng, sau khi bỏ ngô, đất bỏ không, không giồng giọt gì, để đầu cỏ mọc đấy, cuối mùa thu chôn cỏ ấy xuống đất. Ở một miếng đất khác, sau khi bỏ ngô, lại giồng cây dùng làm đồ bón (đậu mười). Cây ấy được từ 12.000, đến 18.000 kilos chất xanh, sau đem chôn xuống để làm đồ bón. Kết quả tính từng hectare được như sau này.

NĂM	KHÔNG GIỒNG ĐẬU	CÓ GIỒNG ĐẬU
1922	3.390 kilos	3.085 kilos
1923	1.860 kilos	2.650 kilos
1924	2.308 kilos	3.250 kilos
1925	2.323 kilos	1.700 kilos

Xem cái kết quả trên này thì rõ, khu ruộng không giồng đậu, đất tốt hơn khu ruộng kia, nhưng chỉ năm đầu mùa màng tốt hơn, nhưng đến hai năm sau lại kém khu ruộng có giồng đậu, còn như về năm 1925, mà khu ruộng có giồng đậu số thu hoạch bị kém, là bởi trời làm tiêu khô, chất bón ở ruộng ấy không tan ra được. Năm 1923, 924 và 1925 tổng-cộng được 7.570 kg. tính ra vẫn hơn khu ruộng kia được 1.079 kgs.

Thí nghiệm về thóc. Một khu ruộng thí sau vụ tháng mười, trong mùa không có nước, ruộng giồng đậu để đến tháng tư lấy, đem chôn cây đậu xuống đất. Trong một khu đất khác, mùa đó và mùa xuân, đất bỏ cỏ không giồng giọt. Thử đặt gồng ở khu đất trên ấy, lấy một tư đậu gọi là đậu weo, vì năm ấy giời trời khô, chỉ có thứ đậu ấy là mọc được thôi. Đậu ấy tích ra mỗi hectare được độ 4.000 kilos chất bón. Kết quả như sau này:

NĂM	KHÔNG GIỒNG ĐẬU	CÓ GIỒNG ĐẬU
1922	1.765 kilos	1.556 kilos
1923	1.008 kilos	1.677 kilos
1924	457 kilos	1.037 kilos
1925	981 kilos	1.364 kilos

Tuy rằng năm sau, khu đã không giồng đậu, đất vẫn tốt hơn, số thu hoạch được hơn, nhưng trong bốn năm thí nghiệm, mỗi hectare đã có giồng đậu, thóc lúa thu hoạch tăng 1.421 kilos.

Một khu đất thứ ba, thì mỗi năm thường bón bằng 10.000 kilos phân tươi (người An-nam không bao giờ bón hiếm đến thế), và bón như thế tính ra chất tốt nhiều gấp ba bón bằng cây, mỗi hectare thu hoạch được có 953 kilos thóc ra hơn khu ruộng bỏ không cây có 519 kilos. Song có lẽ khu ruộng bón bằng cây này, đã không được thường như trong khu ruộng kia, vì năm đầu ở khu ruộng ấy thu hoạch được ít lắm (1.066 ki os). Có lẽ tuỳ-nghiệm vào một khu ruộng đất tốt, thì thu hoạch sẽ được nhiều hơn.

Xem như các việc thí-nghiệm trên này, thì rõ là giồng làm đồ bón được việc lắm. Song tuy vậy muốn biết rõ sự lợi thế nào, thì phải thí-nghiệm lâu năm mới được.

VĂN UYÊN

Tự-thuật

Biết ngỏ cùng ai một tấm lòng,
Tính đi tính lại mãi chưa xong.
Văn-chương lận-đận ba trò trẻ,
Lương bổng tràng-tiền mấy chục đồng.
Nợ vẫn tang-bồng hồ thỉ vẽ trẻ,
Tình còn mơn-mởn với non sông.
Nỗi thân nỗi thế trăm nghìn nỗi,
Biết ngỏ cùng ai một tấm lòng.

Hỏi trời

Muốn hỏi thăng lên hỏi tận trời,
Hỏi trời; sao khéo vẽ trò chơi;
Đời sinh lắm truyện như phường rối,
Đất nặn bao nhiêu cái giống người.
Dù người xe tơ hay rắc rối,
Tuồn tuột giữa chốn khéo lôi thôi.
Vì ông sao nỡ cho bằng phẳng...
Chỉ để non ăn gian nỗi khóc cười.

Bích-giang Hoàng-bạch-Hành

Đồng-tiền

Trăm năm vinh nhục chẳng qua tiền
Lợ-trách chi đời lắm đảo điên.
Lưng sẵn, mặc người đen đỏ trắng,
Tay không, thương kẻ quý hay hèn.
Tốt danh chưa dễ hơn lành áo,
Không-nước mà xem lại có quyền.
Nghĩa trọng tài khinh chừng hiểm cổ,
Sao vàng lóng lánh để mờ đen!

Ngọc-Chi

Hiệu kim-hoàn

HOANG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại nếm thử, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

3062

Nếu ai mắc phải bệnh tinh e vậu về giang-mai, đã lâu hay mới, đã nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lấy toa dùng thuốc của hiệu U-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Dap cầu, v. hi ấy là một nhà chuyên trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi tại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang, số, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Perrug-nguyễn phố Paul-Bert làm đại-lý bán nữ.

3028

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ

L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$ 10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001



ROLLAND PILAIN

là thứ xe mà các ngài sớ-thích

TẠI XƯỞNG GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Tứ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Importance de l'éducation dans le développement de la vie morale

Notre éducation commence dès les langes. Cela est vrai tout particulièrement de notre éducation morale. Un écrivain anglais l'a dit avec une précision remarquable : « L'homme est formé pour le bien ou pour le mal, par tout ce qu'il éprouve depuis le berceau ». La moralité de tout homme fait est donc, pour une très grande part, l'œuvre des personnes qui l'ont bercé petit enfant.

Il ne peut être question tout d'abord, cela s'entend, de telle ou telle vertu particulière à obtenir de l'enfant par voie d'admonestations et de conseils. Un long temps s'écoulera avant qu'il soit à même d'entendre rien de tel, et tout le monde sait d'ailleurs combien peu efficaces sont la plupart de tous ces procédés auprès de l'adolescent lui-même. C'est en vain qu'on fera plus tard appel à la conscience de l'enfant, si l'on n'a pas soin de le former dès l'âge inconscient par des actes, non par des paroles. Le premier service à lui rendre est de l'accoutumer à un certain ordre, de le plier aussi tôt que possible à une discipline.

L'enfant qui aura le plus tôt, le plus à propos et le plus constamment rencontré une opposition à ses « volontés » à toute chance d'être par la suite plus maître de lui et moins impatient de la règle que celui qui n'aura d'abord et longtemps connu aucun obstable à ses caprices. La conscience jaillit d'un choc, disent les psychologue, c'est-à-dire que le sujet présent a besoin pour s'apercevoir et se saisir de se heurter en quelque sorte aux objets dont la résistance, en l'étonnant, l'éveille. Il faut dire la même chose de la conscience morale. Si naturel que nous soit le sens de l'obligation, il est d'abord latent. On peut se demander à quel âge il apparaîtrait, et même s'il apparaîtrait jamais, chez l'enfant dont la volonté hypothèse d'ailleurs irréalisable, serait toujours instantanément accomplie, ne subirait jamais ni contrariétés, ni retards, il est à croire que de longtemps la notion de l'obligation ne serait point sentie dans une conscience aussi gâtée.

Ainsi, même à l'âge où l'enfant ne saurait encore recevoir aucune éducation déterminée, il y a place déjà pour un commencement d'éducation générale : on peut travailler à lui donner cette qualité fondamentale, garantie nécessaire de toutes les autres, la soumission à une règle. Si on ne la lui donne pas, il contracte de lui-même le défaut contraire. Nul ne peut dire de quelle conséquence il est pour la vie entière d'avoir appris tout d'abord à souffrir ce frein.

En voilà plus qu'il n'était besoin pour faire voir combien nous sommes différemment préparés pour la vie morale, selon que notre éducation a été plus ou moins tôt commencée, plus ou moins bien conduite. Dans le caractère de l'adulte se retrouvent toujours ces lointaines influences ! un observateur bien informé ne manquerait jamais d'en découvrir des traces, et il n'est de famille où l'on n'ait l'occasion d'en constater les effets.

H. Marion.

Quan-trọng của sự giáo dục trong việc khai phát đời người về đường luân-lý

Sự giáo-dục của ta khởi thấy từ khi ta mới đẻ. Nói riêng về phần đức dục thì điều ấy lại càng thực lắm. Một nhà văn-sĩ Anh nói rằng : « Người ta tập-dễ tiến-thành hay, hay dở, là bởi những sự cảm-giác từ khi còn nằm nôi (1) ». Câu nói ấy thật đúng. Vậy, phàm người đã thành-lập rồi phần nhiều là do công quả của người bồng-bế khi còn tấm bé.

Không phải là từ lúc mới khởi-thủy đã nói ngay được đến chuyện dùng cách dạy dỗ. Cách răn-bảo mà làm cho trẻ có được tính tốt đức nọ, điều ấy đã quá muộn rồi.

Phải lâu-lâu làm rồi mà cũng chưa thể nói được đến những chuyện ấy và ai ai cũng đã biết rằng đối với những hạng đã lớn rồi mà dùng những phương pháp răng-dạy của loài cầm thú là nhường nào để. Nếu không đạo-đức cho trẻ từ thuở nẫy con thơ dại, bằng việc làm chứ không phải bằng lời nói, thì dẫu sau có cảnh-tỉnh cho lương tâm nó cũng là vô ích. Cái điều trước hết phải làm cho trẻ là phải luyện-tập cho nó vào trong khuôn-phép nào đó, phải nắn sắc nẻo-nẫn cho nó biết kỷ-luật.

Đứa trẻ nhà sướng được, mà được nhiều dịp và nặng mà đạo những sự phải-đó, với lòng cảm-ơn của nó luôn, là nó được hưởng phần vì đó mà tự-nhủ được mình nó, vậy thì nay nàng này không theo phép, như là đứa trẻ không tuân theo trong muốn của mình bị ngăn trở nào giờ.

Những nhà tâm-lý-học có nói rằng nếu bảo giờ trong âm-ỉ bị vấp-ráp vào đau thì mọi cơ nẫy-nở ra được, người ta ngờ ta mà muốn nhận biết và ghi nhớ được tất phải rất-rạp vào cái gì ngăn trở nó làm cho mình phải ngạc-nhiên để cảm-tỉnh cho mình. Ai cũng phải giác cái trong-âm nhẫn-nhủ con người ta chẳng một cách như nhau. Ta lòng trọng-giữa vậy, nay là một tính tự-nhiên nặng lắm; song buổi đầu tiên ấy. Con nghèm-nghiêm, con không có biểu lộ ra. Mà cũng không rõ nổi nào giờ tỉnh ấy biểu lộ ra. Đối với một đứa trẻ muốn cái gì, cũng được như ý nguyện, khó khi nào bị trái ý, bị ngăn trở nào giờ, đó là nó quá nhu tuổi tính tỏ lẽ lung ấy không bao giờ nhận ra rằng có, vì cái lòng-tâm đã bị làm hư hỏng đi rồi, thì còn sao mà nhận được người ta vì cái cái gì cho nên, ngay từ lúc tỉnh-dạ rẻ sau thì nắp tạp được sự giáo dục ấy, đã có thể khởi-luyện cho nó sự giáo dục đại-khái được ta có thể luyện tập cho nó một cái nết tốt cần ban đầu-tiên là cần hơn cả các nết tốt khác, cái nết tốt ấy là sự phục-tòng mệt quy-tắc nào đó. Nếu không luyện-tập cho nó cái nết tốt ấy, thì sự nó, nó sẽ nhẫm phải cái nết xấu ra lại ngay. Không ai có thể biết được rằng lúc nhỏ thay vì có ta ngay sự kiêm-tỏa như vậy thì rồi sau trọn đời nó quá ra làm sao.

Ấy đó cây nhỏ-nhỏ cũng đã thừa hận-hạn rằng mỗi người được dạo luyện cái nết tính-tỉ của mình một khác, mà tùy theo sự giáo-dục của mình khởi-thủy sớm hay muộn và cách giáo-dục ấy khéo hay vụng. Trong tính nết người đã đang tỏ thường có những sự ảnh hưởng xa-xa ấy. Người hay nghiệm xét, cảm đạo không khi nào lại không xét thấy ngay-ngô những sự ảnh-hưởng ấy, và không có gia-tộc nào lại không có dịp để nghiệm biết được những cái kết quả của những sự ảnh hưởng ấy.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuộc.

(1) Nói là một thứ ở Trung-kỳ dùng riêng cho con trẻ năm ngày còn nhỏ.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hợ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mới chiếu cố.

3013 MẬU-THINH kính cáo.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B	52.00
Hạng đi đường xa A	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	40.00

3036

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu thuyết)

Trừ-Cầm-Oanh

V

Vừng giáng thua nhật, mặt nước lấn-tấn, hai bên bờ sông nổi cao chót-vót, cây cối um-tùm, giữa dòng một chiếc thuyền con, bốn tên thủy thủ, ra sức tay chèo, veo veo đi thẳng, tiếng sóng vỗ vào cạp thuyền nghe rì-rách.

Từ-Phòng bước chân xuống thuyền nằm vật trong khoang, lúc mê lúc tỉnh, nói mê nói mẫu. Trừ-Bách ngồi vỗ chừng, ngồi liền bên cạnh trông nom.

— Tướng công lại tỉnh, tướng-công lại tỉnh.

— Cầm Oanh em ơi, anh đây thật là kẻ có tội với em, sao em không trách anh ; lời vàng ngọc em để lại khi nào anh quên, em ơi !

— Tướng-công lại tỉnh.

— Ta quyết ăn được gan thằng Hắc-Ô, quân chó nái, quỷ đen, to gan thật, ta quyết phanh thây mầy trăm mảnh.

— Lại tỉnh, tướng-công ơi !

— Ta có mê đâu, ta nghĩ mà thương tấm đau lòng gắm con sẹ, ta đây nặng lòng báo-quốc, mà đến nỗi thất đạo phu thê, phá Tần, bình Sở mà làm gì, có một người yêu mà không trông nom nổi, còn mê mặt với giang sơn sao được.

Em ơi ! có thấu tình cho anh không hỡ em ơi, anh đây có phải ham mới phụ quý gì đâu, những mong một ngày thù vun nợ nước giã xong, công em vui miệng trái bình, vợ chồng xum họp, nước giới hại anh, nên đường cha gang, ở đời anh còn lấy mặt người nào to tâm-sự sáng cho thấu nữa, em ơi !

— Tướng-công ơi, thôi thì bớt sầu vậy, sự đã sảy ra rồi còn làm thế nào được nữa.

— Em ơi, em ơi, anh còn sống làm gì, anh quyết lấy đầu thằng Hắc-Ô để em ở nơi sông Hồng-thủy, rồi anh cũng em gặp gỡ nhau ở nơi tuyền-đài lo xong.

— Xin Tướng-công nghe lời phu-nhân nghỉ lại.....

— Con ơi, trong tám tháng giời nó cầm giữ phu-nhân như thế, thì còn gì là cái ngày vàng nữa.

— Tướng công ơi, con suốt đêm ngày chỉ hờ ngẫm than dài, nước mắt không bao giờ khô, cơm không thiết ăn, áo ấm mình yếu, thật là thiếu nỗi vỗ về !

— Em ơi ! tội ở anh cả. Giời ơi !!

Từ-Phòng lại ngất đi, thiêm-thiếp không biết gì cả.

— Lại tỉnh, tướng-công lại tỉnh...

* * *

« Này anh em ! trên ngược sông có cái đám gì đen đen trôi xuống ! » Bọn thủy thủ, đương lác ra tay chèo, trông trước mặt thấy đám đen từ thượng-lưu từ từ lại lại, chúng ngạc-nhiên, hết sức chèo lên một lúc đến gần, cả bọn lại đồ đồng thanh kêu : « Xác chết trôi !!! »

Đương khi hoảng-hồi, đám đen đi sát vào thuyền dưới bóng giăng thấp thoáng, mặt nước rùn-rùn, trên làn sóng thấy phất phơ mái tóc, cùng một xác người bập bềnh khi nổi khi chìm.

Trừ-Bách ngồi trong khoang thấy nào đông tốt nhiều, lật đật chạy ra ngoài mái, trông xuống nước, kêu rầm lên :

« Vớt hộ mau, vớt hộ mau »

Một tên lái đò nhảy tõm xuống sông đem lên một người, bóng giăng soi lên xuống thì tuổi, mái tóc mây phủ, sắc mặt hồng-hào trắng muốt, đôi mắt lim-dim, môi thắm mũi cao, khổ mặt trái xoan, hình dong tha thướt, dẫu mây suối mặt, rõ lộ ra một vẻ thượng lưu khuê các, oánh ngọc, là vàng.

Trông thấy, Trừ-Bách kêu rú lên : « Trời ơi, lệnh bà sao đến nông nỗi này. »

Một người lái đò nói : « Người này còn sống, mới còn thoi-thóp, không nông ngẹm nước nào. »

Trừ-Bách gọi to lên rằng : « Tướng-công-công lại tỉnh, chúng con đã vớt được lệnh-bà lên rồi ! » Từ-Phòng như trong giấc mộng, chợt bừng mở mắt ra tỏ thấy ra ngoài mui, ôm lấy xác người thiếu phụ mà ngất đi ở bên cạnh.

Trừ-Bách một mặt sai cầm thuyền ở lại bờ sông, một mặt hội thầy-thủ kíp ra sức cứu chữa cho người bị nạn, và bảo vợ lái đò thay quần áo mới, còn mình thì run cầm cập, nước mắt đồng dòng, ra sức gọi :

« Tướng-công lại tỉnh ! phu-nhân lại tỉnh !

Từ-Phòng cầm tay vợ ở rằng :

« Em ơi, tỉnh mau, tỉnh mau, lòng giời không phụ vợ chồng ta xui khiến có lúc này »

Cầm-Oanh bừng mắt dậy, trông vào Từ-Phòng, nai hàng nước mắt rỏ xuống dòng dòng, nắm vạt áo Từ-Phòng :

« Phu quân ơi, chốn này là chốn nào, sao phu-quân lại xuống đây, thôi số kiếp em đến đây là cùng phu-quân kíp mau mau lên trên trần thế, mà giả thù cho em.

— Em ơi, anh là Từ-Phòng, đây là dương-thế, không phải là thủy-cung, em khá trông anh, không phải chiêm-bao đâu.

Cầm Oanh còn đương hoàng-hốt, thấy Từ-Phòng nói thế, mở to hai cặp mắt long lanh, nhìn trông Từ-Phòng :

« Thế ra thiếp tôi còn sống ư, thiếp đã gieo mình trên sông Hồng thủy, giết thằng Hắc Ô rồi, sao thiếp lại gặp chàng ở đây ! ! Giời ơi, thiếp tôi bạc mệnh không được cùng chàng vui vầy xum họp ».

Cầm-oanh vừa nói vừa khóc, Từ-Phòng lấy vạt áo lau nước mắt cho Cầm-Oanh mà rằng :

« Em ơi, sông Hồng-Thủy đây, bọn thủy-thủ vừa vớt được em lên, cho anh được trông thấy mặt. Chao ơi, mới ngày nào cùng em tương biệt, mà đến nay gặp gỡ trên sông anh đây thật là mang tội với em, dẫu bao giờ mà đền được tấm lòng trinh tiết của em đối với anh bấy lâu.

Giời ơi, đầy đọa làm cho chiếc thân liễu yếu đào thơ, tài sắc song toàn mà sao trời xanh ghen ghét, bỏ người nông nỗi đắng cay rẽ rúi thiệt một mình. Thôi thì bây giờ, em sẽ ở trông lại cho vợ chồng gặp nhau, bết con bỉ cực tới tuần thái lai.

— Cứ như lời phu quân nói thì em đây chưa đến nỗi nào !

Trừ-bách nói :

— Bẩm bà con là Trừ-Bích, thừa lệnh bà gặt nước mắt lên đường, chẳng may gặp nạn, nhờ tướng công cứu cho ở huyện Hồng-châu mà được thừa nhàn ngơi, và để trình bẩm một thư rồi. Xin bà trông lại, chính đây là đương hồ không phải âm-dương đâu. Lệnh bà cầm ngọc chỉnh châu ở bến Qua-sơn, may sao lòng giời đoái, cho chúng con cứu được lệnh bà.

Cầm-Oanh trông mặt nhận Từ-Phòng và Trừ-Bách rồi cả khóc, ngất đi ở trên lòng Trương-Lương

Hồi lâu tỉnh dậy, tỏ bày thực rằng :

« Phu quân ơi, từ khi chàng lên xe, bỏ nước Hàn theo Bái-Công, tính vua quyết báo, nợ nước quyết trang, thiếp tôi gạt nước mắt, tiễn biệt ngoài thành, quay lại quê hương, không may gặp cảnh gia biến trong mười năm giời, mà song đường nay đã xa cách cõi đời, thiếp tôi đêm ngày vò-võ cô-phòng, thấp hương cầu giời cho chàng phò Hán-hoàng chang bình được Sở, pha được lũa cho thiên hạ tung pnu, nương chàng được gỡ bỏ bể không nhà, tỉ ấn gái theo càng tốn bận. Cho nên đóng cửa phòng riêng, chờ người quân tử, chẳng may bị tặc đỗ cướp nết, tấm thân đầy đọa lam tràng giới ở chốn u-phò-ng trên núi Qua-sơn. Những mong chàng về, ra tay sỏ lòng thao cũi, trừ kẻ dâm-ô, để vợ chồng lại cùng nhau xum họp. Ngờ đâu ngày nọ đến ngày kia, tháng nầy sang tháng khác, hết xuân, sang hạ, hạ hết, thu sang, tin hồng vắng ngắt, con mắt mòn trông, không gặp người cứu mạng. Đến hôm rằm, cuối ngày ngong ngóng, một khắc là một năm, đến tối cái mau viết thư, sai Trừ-Bách cố vào cho được Kinh-thành đem tin cho chàng để mai sau rửa hờn cho thiếp.

Đến chiều hôm qua, chẳng sư-sinh Bành-hảo-Ô, sai đón ra làm lễ đăng hương, thiếp dự nấn lên trên làm lễ thiên địa, không cho thị-nữ theo, đương khi bất ý, thiếp nắm giao cầm, cho nắn một lát rơi giữa nẫu, trở giống đàm ở ; thiếp liền sức không định nổi những quân chó nái mèo rừng, liền từ trên lầu nhảy mình xuống sông nước để giữ trọn danh tiết trăm năm. Ngờ kiếp ông-mệnh đến tuổi là xong, ngờ đâu xuống nước êm như giấc ngủ, thật là số kiếp thần cho chết, cho nên chỉ số thân mới được trôn vẹn, thấy mặt chàng đây ».

Trương-Lương ngồi trầm-ngâm như mất đàm địa, nức nở không ra lời, sau rồi :

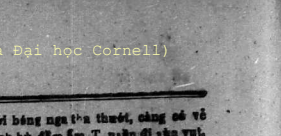
— Em ơi, thôi bây giờ, anh chị nam-nhi đã thỏa, mà em thì giận đã bã lòng ; anh đã giã lại quan trước triều-đình, cốt về đây tìm em, rồi kiếm nơi sơn-thủy, vợ chồng vui vầy xum họp cùng nhau.

— Phu quân dạy rất phải, các bậc thánh hiền bao kẻ ngày xưa, làm nên công nghiệp tầy giời, để bia danh mai hậu. Nhưng khi đã công thành danh toại thì đâu vai thú điền viên, xa mỗ phú quý.

Phu quân giao giã ấn-quyền, thật là hợp lẽ tới lui, thỏa lòng thiếp tôi không biết chừng nào.

— Em nó thế thì là biết bụng anh lắm, sai cho bằng ta quay thuyền lại Hồng-châu, thế gì cũng sẽ tìm sơn đó là nơi đàn sơn thắng cảnh. cây cỏ bốn mùa, gió xuân đầm ấm và lại có Hồng-Ôn-Mạnh, là bạn cố tri, là người trí thức, kết lập nghiệp ở đấy ngoài mười năm, cho nên anh muốn bài vợ chồng ta cùng lên đấy vui thú tháng ngày, nhân hưởng cái tuổi xuân giời đất hiệu-đãi cho đôi ta ... »

Từ-Phòng, Cầm Oanh, chuyện vãn thâu đêm, mười phần tương cảo,



Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90
II. — Tái sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90
III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gửi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC,
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi. 3049 g

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không bỏ lỡ gửi tới lòng cảm ơn các ngài vậy nay xin kính biếu tập diễn-thuyết của ông Phan-cau Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, xin chọn hàng này thứ nào ? tuỳ ý các ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt Nam Quốc Tùy và tập những tiểu-sử và dư luận về ông Phan-bội Châu, lo dân thương-nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi
3023 *Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản hiệu hạ 5 %.*

Grand arrivage de parapluies

POUR HOMMES, DAMES E GARÇONNETS

Bản-hiệu mới nhận được nhiều các thứ ô ở bên Pháp sang để bán trong dịp Tết Nguyên-Đán, hàng thật tốt, giá cực rẻ, và có đủ các thứ cỡ để lợp ô nữa ; các ngài cứ hỏi bản-hiệu thì sẽ vừa ý ngay.

Chapellerie Hai-Chinh
74-76, Rue du Pont-en-Bois, 74-76
Hanoi
3019

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Ai mua vé thì giá 20 quan, rồi thì đúng lâm 23 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Một tiền thì đủ, tiền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu cho đành đến mười tỉ, thời hạn như không ngại đến, mà đã được dự cái cuộc rút số, lại được cả quỹ hội sở-hữu mỗi cái vé rồi quỹ có sinh lợi tức.

Vé CRÉDIT NATIONAL mỗi năm tám kỳ dự rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juin, 1er Août, 1er Octob e, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan cho bản-hiệm nhờ :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paparet, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán ve này theo như bản luật ngày 17 Mars 1905, các nhà mua sẽ được đủ điều chắc chắn

3048 a

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 26 Février 1926
(14 tháng giêng ta)
TỪ QUAN NHẬN PHỤ
Tối thứ bảy 27 Février 1926
(15 tháng giêng ta)
HƯƠNG SƠN PHẬT TÍCH
Ban ngày chủ-nhật 28 Février
(16 tháng giêng ta)
ĐẠI CHIẾN MẠNH HẢI CÔNG TỐNG TỬU ĐƠN HÙNG TIN
Tối chủ nhật 28 Février 1926
(16 tháng giêng ta)
ĐỨC MẪU THOÁI
3006

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine
3001 Giá 1$30 một hộp

Năm mới

Xin có lời kính chúc các bạn uống trà được vạn sự như ý: làm quan thì dùng kỳ được thăng, đi buôn thì một vốn bốn lãi, đỗ là mấy câu cung chúc tân-niên của hiệu Sâm-mậu này vậy.

Trà của bản-hiệu nổi tiếng đã lâu, ai cũng hoan-nghênh, mà càng ngày càng các lương thêm để khỏi phụ tấm lòng quí hóa của các ngài đã chiếu cố.

Gặp tiết tân-xuân, gọi là có mấy hàng chữ để theo lệ thường, chúc mừng năm mới.

Hiệu Sâm-mậu cẩn lạy

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0$90 3001

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghé-gu, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết hiểm cấp bần cần, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đủ mọi dữ trong, sống phúc cứu chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông dương tinh gì tinh, hoạt tinh, thận tinh đàn bà dương hư không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh hoạch đới, hậu sản hoặc kinh thấy gia liền miên sinh ra trăm chứng không đẻ ba có đẻ không nuôi, các chứng đi ỉa bụng đau rức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cả chương bổ tạng tẻ hạ, phá thông, giá mỗi thứ hay là chai 1 đồng.

Đau mắt cứ lăng rửa hay sa lăng mi bẩn hiểm chỉ chốc nữa giờ thì khỏi mà đuổi không có sọe, mỗi mỗi 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tế kỳ mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ sọe không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thợ 5 hào. Cao ba long hực tối mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ấn năng đã lâu uống khỏi không vất vả đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh hiểu hiệu gửi thuốc tới ngay gửi sách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, xin đề như sau này: M. TRẦN-BẮC-SỬ đề TAM TỈNH-Y-QUÁN ở Nam định.

Lại giấy bạc giả. — Theo giấy ủy quyền của quan Dự-thẩm Hanoi, sở Mật-thám đã cho xét về việc làm ba cái giấy bạc giả 100 đồng và tiêu đồng ở địa hạt Đông-Pháp.

Làm án-văn giả. — Tòa án có giao cho sở mật thám xét việc một người thông-ngôn trong sở lấy các giấy má ở trong hồ sơ của một người đàn bà thưa kiện, rồi lại giả mạo một cái án-văn mà đưa cho người có hồ sơ ấy.

Mấy cái tệ nạn. — Lê-tiến-Ng-đức-Vu, 44 tuổi, Ng-huy-Lê 54 tuổi, Ng-đình-Lam 39 tuổi và Ng-huyên-Bội 42 tuổi, quán ở Hoàng-mai, huyện Hoàn-long bị phạt 16 đồng, còn M. Vũ-bảo-Vỹ ở đường Quan thánh số 136 thì nay đến phải bị giam để xét hỏi.

Tên Trần-văn-Mão 19 tuổi, chauffeur phụ ở đường Hàng-Sắt số 39 ăn cắp một cái quần bằng dạ của Ch-đa, Trần-đ-j Tu 22 tuổi, ở Thái-hà Ấp, ăn cắp một đôi hoa tai vàng và một cái vòng bạc của Mme Trương-thị-Tứ ở Thái-hà Ấp đều phải bắt để xét hỏi.

Mme Ng-thị-Nghi ở đường Thành, số 35 trình sở cảnh-sát rằng mất trộm 2 cái áo satin thâm đáng giá 50 đồng.

Cô Ng-thị-Sâm nữ học sinh ở trong ngõ chùa Thịnh-yên (hồ Hoàn-kiếm) bị mất trộm chuỗi hột vàng đáng giá 75 đồng.

Ăn cắp dây điện thoại. — Theo giấy ủy quyền của quan Dự-thẩm Hanoi, sở Mật-thám đã cho xét về việc mất trộm 10 thước dây đồng ở đường điện-thoại Phả-lại-thương.

Cái nạn ô-tô. — Viên Hoàng-thị-Hiếu bị ô-tô đụng chết ngày 10 Février 1926 ở kilomètre 78 + 600 đường Hanoi-Paklai trong sở Mật-thám đã cho lệnh quan Bản-lý xét hỏi.

VIỆC BẮC-KỲ

VỤ BẢN (Nam-định)

Một trận ẩu đả gớm gớm. — Hôm mùng ba tết vừa rồi, tại làng Vĩnh-lợi, tổng Hồ sơn có xảy ra một trận ẩu đả rất kịch liệt. Nguyên đêm ấy một người làng là Nguyễn-văn-Cốc hiếm-chi với chánh tổng, nên mới sinh ra đánh nhau. Mỹ, cụm bị thương, có người lên tỉnh huyện. Sau khi ông huyện về khám, đến 12 giờ đêm hôm ấy cỗ vẫn còn để M. Ngoan lên nhà thương, đi đến giữa đường thì gặp ông cảm, ông giám-binh, ông thầy-thuốc và ông sen-đầm cùng mười người lính có đi kiệt giới bảo ông huyện trở lại bắt cho được chánh-tổng Lão đến nơi nhà chánh-tổng đóng cửa không cho vào, linh phải phá cửa mới vào được, rồi bắt chánh-tổng giải lính để xét hỏi.

Việc ẩu đả này không ai hiểu vì lẽ hiềm gì mà nên nỗi, tên mỗi người nói mỗi cách. Vậy chờ sau này xét hỏi mành mối ra sao mới rõ được.

Những ai thông đồng? — Về việc làm trâu bò tại lò sát sinh ở bột này xét ra công chúng đều ta thán lắm, họ nói người có trách nhiệm khám xét vì nhiều lẽ riêng không trông nom đến, chỉ qua loa cho xong chuyện, cốt cái sao cho chi cho đã, còn thì sống chết mặc bay. Nói ngay như mấy phiên chợ phủ vừa rồi, bò thui mà chả *ba-toa* thu ra ngoài hai đồng một con, có người nói vì có mấy người thông đồng tác tệ lẫy nên họ phải thu quá để chia tay. Nếu vậy thì bậy quá nỉ?

Mỗ ngôi mộ một đồng! — Theo lệ cứ mùa này thì dân gian hay cải táng các phần mộ, ai muốn cải táng ngôi mộ nào đáng lẽ cứ làm đơn xin phép là đủ. Vậy mà tuỳ công chúng đến "a thán xin cải táng cứ phải mỗi ngôi mộ là một đồng! Ai lấy một đồng! Nếu vậy lại bậy quá nữa!

P. lai cảo

BÁN ĐẤU-GIÁ

Đến le 7 Mars 1926, 10 giờ sáng sẽ bán đấu-giá 30 tấn sắt cũ ở Glacière V. Larue Haiphong. 5.568

HÀ-ĐÔNG

Đám vào nhỏ ra to tại tỉnh-lỵ. — Cái đám vào nhỏ ra to tại nhà M. Cửu Mười ở tỉnh-lỵ Hà-đông từ giáp tết vừa rồi, thì hiện nay hãy còn đang xét. Xét ra thì bọn hung-đồ đó thật gan liền tướng quân. Trong khi nhà chủ còn đang thức trò chuyện, vì trong nhà hắn đó đâu có hai ông cụ đỏ là khánh-đồn ngủ chơi, thì chúng nộp vào, một người trong nhà thấy động ngoài sân, vừa hé cửa nỏ nhòm ra, thì bị chúng đánh rồi lẫn cửa vào lọt. Chúng phang phải một người nhà một cái dông cửa, may hụt, nên chỉ bị thương xoàng ở tay thôi, và ở đây phải một người nữa vào bắt tay ông lắm. Rồi chúng vơ vét mấy cái quần áo đồ đạc mà thôi ra thoát cả.

Càng với chuyện vào nhỏ ra to trên này, người ta lại đồn rằng tối hôm 29 tết vừa rồi, một bọn nữa đó thì người đàn bà chủ trương giả làm khách mua hàng, vào nhà ông cửu Mai, thủ-kỷ làng Cự đà, trước là hiệu Cự-doanh, cạnh sở Sen-đầm Hà-đông, trước đình quan Thiều, mua bán tối thời mãi, rồi trả tiền gửi hàng đấy giả đi tìm người nhà, lấy một chiếc mũ trở lại, gọi cửa xin lấy hàng, chỉ nghe có tiếng ngỏ cửa ra thì bọn đồng đảng nó, có cả súng ống, đi ô-tô tối ở vào chợ Ly cầu, rồi lại lên ô-tô, đem cả chất nhà ra gần Thanh-xuân mới bỏ xuống cho về. Câu đồn thì ngoa đặt thuyền lắm, nhưng cứ chỉ Hội ông cửu Mai là chủ nhà lý nói, thì tế ra là một câu đồn sai, không có chuyện gì cả; mà nguyên do số đi nầy ra như đã đó là câu tại bữa tối hôm 29, có mấy người buôn một Mai-lĩnh ra tỉnh bán một về khi tối, khi tới bến trong quán là (thành cái), thì sực có mấy đứa chợ sở ra thuê bóc-lột, nhưng may mấy người lái một khác, ra sức chống lại, đuổi bắt được hai tên hung-đồ đi (ưa ra xộp sở Sen-đầm; nhưng vì chưa vào trình, còn ngồi đợi ở trước cửa hiệu Cự-doanh, hàng phố nhao nhao chạy lại xem đông lắm, rồi mỗi người biếu sai đi một ít, nói sai đi một cách mà thành ra câu đồn trên vậy.

Lại cũng vào khoảng mấy hôm ấy, có mấy người ở vùng Trác-sơn ra tỉnh hộn đồ đăng-ten về, khi tới cũng quãng đường gần đó, thì có mấy tên ra chẹn đường bóc-lột; bọn hành-khách này yếu thế, nên bị chúng đành phải bị thương và bóc-lột mất cả bốn cặp bạc tiền hàng vừa lấy về. Nhưng vì ngày tết tết đến nên nghe đâu đành chịu nín chẳng dám kêu ca.

BẮC-NINH

Hội Lim. — Năm nào cũng vậy cứ đến 13 tháng giêng ta thì già trẻ lớn bé tấp nập rủ nhau đi xem hội. Hội Lim năm nay lại đúng vào ngày thứ năm, vì vậy họ trò nhà quê và học-trò tỉnh đi xem lại càng đông lắm.

Chuyến xe lửa nào người đi cũng chật cứng, kết giờ xe lửa, xe ô-tô, xe tay đi cũng nhiều. Người thành-thị kẻ làm-tuyên, mới năm mới bảy, kéo đi tốt lượt. Từ 12 giờ trưa cho đến 2 giờ chiều đám lại càng đông. Hội lại gặp vào ngày phiên chợ cho nên người các nơi đều thi nhau đến xem. Trong chùa chẳng văn tụng khấn, các bà có lễ nghi nga nghi ngộp, người chợ lợn kêu ý ẻo, kẻ mua người bán rộp rịu. Trên núi Hồng-vân, người đứng xem nghìn nghịt, lắm chỗ tụm năm tụm ba quan họ làng ta, lại hỏi là hỏi, cho đến lác bóng ngả về tây, chị em ta mới giàn tay ra về. Hội chẳng có gì lạ, chỉ có người xem nhiều, mà quan họ, thì năm nào cũng như năm nào vậy.

Cái nạn ô-tô. — Hồi quá 4 giờ chiều ngày 19 vừa rồi, chiếc ô-tô số T. 2918, do chauffeur Phạm-văn-Kiều cầm máy đi, ở chùa Lim về Bắc-ninh, khi đi đến làng Xuân-ổ, thì mẫu phải một cành cây, trong xe nhảy nhào lên, người chauffeur vội vàng lái xe thế nào lại đâm ngay vào cái lều cạnh đường, rồi bon thẳng xuống ruộng lấy ngập sâu cả bánh, hành khách nhiều, người bị thương. Hiện còn đương xét việc này.

SƠN-TÂY

Đêm cướp ở làng Yên-thịnh. — Đêm hôm 28 tháng giêng ta vừa rồi, vào hồi 12 giờ có độ 30 đến 40 tên cướp, bắc thang trèo vào tường nhà Khán-chánh-hội-làng Yên-thịnh-Ga, lâu đó M. Khán biết, liền rủ súng chống cự với chúng, chúng có mấy người thấy vậy xô đến, được lúc M. Khán biết đến mình không địch nổi chúng, bèn tiếc lên nóc nhà mà bỏ hèm lẩn xuống, ngay lẽ chúng giờ súng ra bắn liền, chúng bắn chết một con chó, con gà gần đấy và luôn đó, kéo đến tấy bực chung quanh M. Khán, cùng anh em và hương-chánh-đánh nhau với cướp ngót ba giờ đồng hồ, M. Khán thấy cướp bị thương nhiều lắm, bèn anh em đổi-đuốc để chực bắt sống, cướp giới mưu to quá, chúng bỏ đi hết, chúng lên rồi rủ nhau đi thôi. M. Khán cũng anh em chúng đuổi theo đánh rất quá, chúng phải bỏ hết tài sản có được, chỉ lấy được vài chục bạc mà thôi, có bắt được của chúng khí cụ và khẩu súng.

Bên M. Khán, 6 người bị thương, còn bên cướp không biết bị mấy đứa, song xét đầu thời thấy nằm chảy lênh láng ra sân, cổng và dọc đường.

Quan trên sẽ cho phép M. Khán đi thám, hiện đã bắt được hai đứa, 1 đứa bị 7 dấu ở làng Lê-khê, 1 đứa phải một dấu nặng ở làng Yên-cư (Tùng-thiện) quan trên hỏi thì nó đã thú đám nó có 16 đứa vào cướp nhà M. Khán.

B. lai cảo

Depuratif Ribal

Thuốc lấy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho dỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc cũng dùng phụ vào với thuốc Depuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3000

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets
3003

Cách lịch-sự ở Hà-thành

Hiệu Café-Restaurant THIỆP-THÀNH, số 29, phố Bờ-Hồ (Bd Francis Garnier) có các phòng ăn và phòng trọ rất sạch-sẽ, lịch-sự để nghênh-tiếp các quí-khách. Ngài nào ở xa, đánh giây thép về, giữ phòng trước, thì bản-hiệu xin cho người ra gare đón, đã trông coi mâm cỗ đợi sẵn là.
3035

Giảm giá hành-khách Hỏa-xa

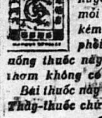
Sở Xe-lửa Nhà-nước có lời bá cáo Qui-khách biết rằng kể từ ngày 16 tháng bù lấy làm (tức là mồng ba tháng hai Annam Bính-dần) giờ đi về hành-khách hạng tứ sẽ hạ giá: mỗi người đi một kilomètre chỉ phải giả lấm phần xu thôi (0$008).

Như đi những quãng ngắn, trước phải giả 12 xu thì sau nầy chỉ phải giả có 8 xu thôi.

Còn như đồ đạc mang theo, trước giả 10 cân lấy đã phải giả tiền cước, nhưng sau nầy quá 20 cân lấy mới phải giả.
5570

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật uống thuốc nầy rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ! Bài thuốc nầy có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BỔ 1$40**

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên gì giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo
3001

BẢO TỒN CHỦNG LOÀI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần: 1° Cách nở và trồng nom cho người đẻ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bảo-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi
CÙNG NHẬN BÁN GỬI

Giá tiền 0$75. Ở xa gửi thêm cước 0$26
3002

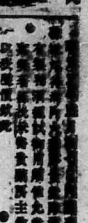
Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười, cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nguyễn phụng lời chân phê rằng:

Chiếu nay đại-thần phàng của MONTÈS qui-công, có ghé nên một thứ rượu bổ để tặng ngự dụng qua dùng, đáng nên gia thưởng, truyền lệnh phái thị gửi cho qui-công phàng chế-ban để tỏ thành-ý.

Khâm thử.

Rượu này đã kế-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bao nay.
3001



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, BUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
3027

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



Au Tonkin : AUX GRANDS MAGASINS RÉUNIS à Hanoi (Tonkin)

THƯỢNG HẢO HẠNG

Thứ hộp có hai ống xà-phòng và một miếng da để liếc dao : **110** fr.

HẠNG THƯỜNG

Giá : 80, 55, 40 và **25** fr.

Hạng dao nào cũng có 12 lưỡi để thay đổi

Mỗi gói 6 lưỡi dao, giá : **11** fr.

3005



Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sạo, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : **2$25** một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

7903



MÁU XẤU LÀM TRỞ NÊN MAU GIÀ

Sự vận động máu mẹ của người đờn-bà không tốt, nó làm cho nghịch với sự sanh sản, thường sanh ra : đau bụng, chóng mặt, hồi hộp, hơi nóng nhiều, mọc mụn ra nơi da, ấy là dấu nó chỉ bởi máu xấu nó sanh bịnh hoạn, lại nó làm cho mau già.

Nhiều người đờn-ông cũng bởi máu nó cũng sanh ra nhiều chứng như vậy.

Muốn tránh cho khỏi những điều ấy thì mau kiếm thuốc uống liền, lo sửa máu mẹ lại cho tốt, hầu tránh cho khỏi những bịnh sấy ra vì máu.

Bây giờ có thứ thuốc :

DÉPURATIF RICHELET

nó làm cho máu xấu trở nên tốt.

Có nhiều bịnh có mà nhờ bởi thuốc *DÉPURATIF RICHELET* nó cứu khỏi.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh cốt ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Sai-on.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE Basses Pyrénées).

3048 a

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* **0.80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3063

Philips

防海里第南洋行

飛利浦電泡



白磁奶色
新發明

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong



THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GẦN, BỆNH BUỒN BỰC

Khi nào người ta đau não, đau gân, thì thấy không ngủ được, đau gân, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngủ thì chập chờn, thấy trong mình khó ở mà hình như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.

Trong những xứ nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này ai dùng cũng được, dù trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thương gân.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3064

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu :

Aniselle Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ

THẾT KHÁCH RẤT LỊCH SỰ !

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

TRÉPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051



NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-DEHAUT, 147, Pasteur, St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

3044 c

Thuốc Dépuratif Sensal

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh ngoài da, thì rất kiến hiệu, dù bệnh gì thể nào cũng chữa khỏi, như bệnh giáo các khớp xương, lên bà có tuổi mắn kỳ kinh nguyệt rồi mà sinh ra các chứng bệnh, nhức đầu đau tim vì huyết sấu, đau thận, bong gân và bệnh trỹ.

Thuốc này cũng là một thứ tiêu độc rất tốt để trị những bệnh vì bệnh giang mai nó phá ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa súp. Trẻ con không uống được thuốc này.

Mỗi lọ giá. . . 1$50

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI

3002

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ưu-đãng quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Bác-kỹ đều có bán.

3052

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : **Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...**

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

INJECTION PEYRARD



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ **DỄ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU** mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 322 người A-Rập đông thuốc này thì lành bịnh hết 231 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Nhà Bán-đồ « TÀM-TÀM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm mão cũng có bán từ tám giờ sáng.**

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là : **Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ,** *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3002

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bịnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, váng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI : » **68.100.000**
CÔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.069.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị - sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.

Tổng chỉ-huyện : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Hiện viết tắt để gởi điện-tín : INDOCHINE.

3048

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA

26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)